#### Bán nguyệt san – Số 373 – Chúa nhật 23.02.2020

**Giáo sĩ: ĐỰƠC CHỌN GIỮA LOÀI NGƯỜI VÀ CHO LOÀI NGƯỜI (x. Dt 5, 1)**

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net) [giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

**MỤC LỤC**

[Quà Tặng Tin Mừng Mátthêu (tiếp theo) ………………….………………… bản dịch của BBT CGVN](#BBTCGVN)

[YÊU THƯƠNG NGƯỜI HÀNG XÓM …………………………… Bác sĩ  Nguyễn Tiến Cảnh, MD](#Canh)

[THA THỨ VÌ BẢN THÂN CẦN ĐƯỢC THA THỨ ………….………. Lm NGUYỄN MINH HÙNG](#Hung)

[ĂN CHAY, CẦU NGUYỆN & BỐ THÍ LÀ BA PHƯƠNG THẾ CỦA ĐỜI SỐNG TÂM LINH………. ……………………………………………………………………………….Giêrônimô Nguyễn Văn Nội](#Noi)

[CẦU NGUYỆN VÀ TẬP SỐNG TINH THẦN CỦA ANH CHARLES DE FOUCAULD………….. ………………………………………………………………………………………… Elisabeth Nguyễn](#Tiet)

[Xin chia sẻ về nạn dịch chết người ………………………………….... Lm. Jos.Tuấn Việt, O.Carm](#Viet)

[CÁC GIÁO HỘI CÔNG GIÁO ĐÔNG PHƯƠNG LÀ AI VÀ Ở ĐÂU?..................................... …………………………………………………………………..Lm. Ngô Tôn Huấn, Doctor of Ministry](#Huan)

[LẠY CHÚA, CON NHƯ NGƯỜI THỢ DỆT …………………………………… Người Giồng Trôm](#Thinh)

[CHUYỆN MỖI TUẦN – CHUYỆN VỀ NHỮNG TRẬN DỊCH VÀ SỰ “BÁNG BỔ”…………….. …………………………………………………………………………………Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp](#Diep)

[THÁNH THẦN, HƠI THỞ SỐNG ĐỘNG CỦA GIÁO HỘI (Chương 5) …………..………..…… ……………………………..Gs. Nguyễn Đăng Trúc và Nguyễn Chính Kết chuyển dịch ra Việt ngữ](#Truc)

[KHOAI LANG ……………………………………………………………... Bác sĩ Nguyễn Ý Đức, MD](#Duc)

[ĐÀO HOA ……………………………………………………………….. Chuyện Phiếm của Gã Siêu](#GaSieu)

**Quà Tặng Tin Mừng Mátthêu (tiếp theo)**

**LTS. Như chúng con đã hẹn, Quà Tặng Tin Mừng đã được phát hành rộng rãi vào đúng dịp Chúa Nhật Lời Chúa và Năm Lời Chúa; những ai có nhu cầu nhận toàn văn bản dịch Quà Tăng Tin Mừng, cũng có thể yêu cầu BBT gởi qua email trong một file PDF hoặc Word. Ngoài ra trên Đặc San GSVN chúng con sẽ cho đăng mỗi kỳ một phần bản dịch Kinh Thánh mới này để mọi người có thể tham khảo và góp ý. Xin lưu ý: Bản dịch Kinh Thánh này chẳng những chúng con KHÔNG giữ bản quyền mà còn rất biết ơn những ai sẽ giúp phổ biến bằng mọi cách. Miễn là xin đừng tự ý sửa chữa nếu chưa thông báo cho BBT CGVN biết để xin ý kiến các Giáo Sư Thánh Kinh.**

**Xin chân thành cám ơn.**

**BBT CGVN và Đặc San GSVN**



**TIN MỪNG  
theo   
Thánh Mátthêu**

**Những phân đoạn chính:**

**I. Thời thơ ấu  
(1:1–2:23)**

**II. Công bố Nước Trời  
(3:1–7:29)**

**III. Tác vụ và sứ mạng tại Galilê  
(8:1–11:1)**

**IV. Dân Israel chống đối  
(11:2–13:53)**

**V. Chúa Giêsu, Nước Trời, và Giáo Hội  
(13:54–18:35)**

**VI. Tác vụ tại Giuđê và Giêrusalem  
(19:1–25:46)**

**VII. Thương Khó và Phục Sinh  
(26:1–28:20)**

**II. Công bố Nước Trời  
(3:1–7:29)**

**Chương 3**

***Gioan Tẩy Giả rao giảng.***

1Trong những ngày ấy, Gioan Tẩy Giả[[1]](#footnote-1)♣ xuất hiện, rao giảng trong sa mạc xứ Giuđê 2và nói: “Anh em hãy hoán cải, vì Nước Trời đã gần bên”. 3Ông là người mà Isaia đã nói tiên tri rằng:

“Có tiếng kêu trong sa mạc:

“Hãy dọn đường Chúa.

Hãy san phẳng lối Chúa đi!””.

4Ông Gioan mặc áo lông lạc đà và thắt lưng bằng dây da; thức ăn là châu chấu và mật ong rừng. 5Bấy giờ dân thành Giêrusalem, cả xứ Giuđê và khắp vùng phụ cận sông Giođan đến với ông, 6xưng thú tội mình và ông làm phép rửa cho họ tại sông Giođan.

7Thấy nhiều người Pharisêu và phái Sađốc[[2]](#footnote-2)♣ đến xin chịu phép rửa, ông bảo họ rằng: "Hỡi nòi rắn độc, ai đã bảo cho các ông tránh cơn thịnh nộ sắp đến? 8Hãy sinh quả phúc cho xứng với lòng sám hối 9chứ đừng tưởng có thể nói với mình: “Chúng ta đã có cha Abraham”; tôi bảo cho các ông biết Thiên Chúa có thể khiến những hòn đá này trở nên con cái Abraham. 10Rìu đã để sẵn gốc cây; cây nào không sinh quả tốt sẽ bị chặt và bỏ vào lửa. 11Tôi rửa bằng nước để thúc giục mọi người sám hối; song có Đấng đến sau tôi, quyền thế hơn tôi, đến nỗi tôi không xứng đáng xỏ giầy cho Ngài; chính Đấng ấy sẽ rửa các ông trong Chúa Thánh Thần và lửa, 12nia[[3]](#footnote-3)♣ trong tay mình, Ngài sảy sạch sân lúa và thu lúa vào kho, nhưng Ngài sẽ đốt trấu bằng lửa không hề tắt”.

***Chúa Giêsu chịu phép rửa.***

13Bấy giờ Chúa Giêsu từ Galilê đến với ông Gioan ở sông Giođan, để được ông làm phép rửa cho. 14Nhưng ông từ chối và thưa với Chúa Giêsu rằng: “Chính con cần được Ngài rửa cho, nhưng Ngài lại đến với con sao?”. 15Chúa Giêsu đáp: “Ông cứ làm đi, vì chúng ta phải hoàn tất mọi điều công chính”. Bấy giờ ông chiều theo ý Ngài. 16Chúa Giêsu chịu phép rửa xong, Ngài lên khỏi nước; và này trời mở ra, Ngài thấy Thần Khí của Thiên Chúa đáp xuống như chim bồ câu và đậu trên Ngài. 17Và này có tiếng từ trời phán: “Đây là Con Ta yêu dấu, rất đẹp lòng Ta”.

**Chương 4**

***Chúa Giêsu chịu cám dỗ.***

1Bấy giờ Chúa Giêsu được Thần Khí[[4]](#footnote-4)♣ dẫn vào sa mạc, để chịu Quỷ[[5]](#footnote-5)♣ cám dỗ. 2Và Ngài đã chay tịnh suốt bốn mươi đêm ngày, sau đó Ngài đói. 3Và Tên Cám Dỗ tiến lại nói với Ngài: “Nếu ông là Con Thiên Chúa, thì hãy khiến những viên đá này biến thành bánh”. 4Ngài đáp lại rằng: “Có lời chép:

“Người ta sống không chỉ nhờ bánh,

nhưng nhờ mọi Lời từ miệng Thiên Chúa nói ra””.

5Bấy giờ Quỷ đem Chúa Giêsu lên thành thánh và đặt Ngài trên nóc Đền Thờ 6mà nói với Ngài: “Nếu ông là Con Thiên Chúa, thì hãy gieo mình xuống. Vì có lời chép rằng:

"Các thiên thần của Chúa được lệnh lo cho con,

và sẽ nâng con trên bàn tay họ,

kẻo chân con vấp phải đá””.

7Chúa Giêsu nói với nó: “Lại có lời viết là: “Chớ thử thách Chúa là Thiên Chúa của ngươi””. 8Quỷ lại đưa Ngài lên một núi cao ngất, chỉ cho Ngài tất cả các nước thế gian và vinh quang các nước ấy 9và nói với Ngài: “Này đây, tôi cho ông tất cả, nếu ông sấp mình thờ lạy tôi”. 10Bấy giờ Chúa Giêsu bảo nó: “Xéo đi, Satan![[6]](#footnote-6)♣ Vì đã có lời chép:

“Ngươi phải thờ lạy Chúa

là Thiên Chúa của ngươi

và chỉ phụng sự một mình Ngài””.

11Bấy giờ Quỷ bỏ Ngài, và này các thiên thần xuống hầu hạ Ngài.

***Bắt đầu thừa tác vụ tại Galilê.***

12Nghe tin ông Gioan đã bị bắt giam, Chúa Giêsu lui về Galilê. 13Và Ngài rời Nagiarét, đến cư ngụ tại thành Caphanaum ở ven biển 14giáp lãnh thổ Giabulun và Néptali, hầu ứng nghiệm lời đã phán qua ngôn sứ Isaia:

15"Đất Giabulun và đất Néptali,

con đường ra biển, vùng bên kia sông Giođan,

Galilê thuộc dân ngoại;

16dân ngồi trong tối tăm

đã nhìn thấy ánh sáng lớn lao,

và kẻ ngồi trong vùng bóng tối sự chết

đã thấy ánh sáng bừng lên”.

17Từ đó, Chúa Giêsu bắt đầu rao giảng và nói: “Hãy sám hối, vì Nước Trời đã gần đến”.

***Gọi các môn đệ đầu tiên.***

18Ðang đi dọc bờ biển Galilê, Chúa Giêsu thấy hai anh em, Simon gọi là Phêrô, và Anđrê em ông, đang thả lưới xuống biển; vì họ là ngư dân. 19Ngài nói với họ: “Hãy theo Thầy, và Thầy sẽ làm cho các con thành những kẻ lưới người”. 20Ngay lập tức họ bỏ chài lưới mà theo Ngài. 21Đi xa hơn khỏi đó, Ngài thấy hai anh em khác, Giacôbê con của Dêbêđê và Gioan em ông, đang vá lưới dưới thuyền với Dêbêđê cha họ; và Ngài gọi họ. 22Lập tức, họ bỏ thuyền và cha mình mà đi theo Ngài.

***Rao giảng và chữa lành cho rất đông người.***

23Chúa Giêsu đi khắp xứ Galilê, giảng dạy trong các hội đường và rao giảng Tin Mừng[[7]](#footnote-7)♣ Nước [Trời], đồng thời chữa lành mọi thứ bệnh hoạn và tật nguyền trong dân. 24Danh tiếng Ngài đồn ra khắp xứ Syria; và người ta đem đến cho Ngài những kẻ ốm đau mắc đủ thứ bệnh, cả những người bị quỷ ám, người bị bệnh mất trí và bất toại, và Ngài chữa lành họ. 25Dân chúng theo Ngài rất đông từ Galilê và Đêcapôli, từ Giêrusalem, Giuđê và vùng bên kia sông Giođan.

**Chương 5**

***Bài giảng trên núi.***

1Thấy đám đông dân chúng, Chúa Giêsu lên núi; đoạn Ngài ngồi xuống, các môn đệ đến gần Ngài; 2và Ngài cất tiếng dạy họ rằng:

3"Phúc cho những ai có tinh thần nghèo khó,

vì Nước Trời là của họ.

4Phúc cho những ai buồn sầu,

vì họ sẽ được an ủi.

5Phúc cho những ai hiền lành,

vì họ sẽ được đất làm cơ nghiệp.

6Phúc cho những ai đói khát sự công chính,

vì họ sẽ được no thỏa.

7Phúc cho những ai có lòng thương xót,

vì họ sẽ được xót thương.

8Phúc cho những ai có lòng trong sạch,

vì họ sẽ được nhìn xem Thiên Chúa.

9Phúc cho những ai xây dựng hòa bình,

vì họ sẽ được gọi là con cái Thiên Chúa.

10Phúc cho những ai bị bắt bớ vì lẽ công chính,

vì Nước Trời là của họ.[[8]](#footnote-8)♣

11Phúc cho các con khi vì Thầy, mà bị người khác làm nhục, bắt bớ rồi vu khống cho các con mọi điều gian ác dối trá. 12Các con hãy vui mừng và hân hoan, vì phần thưởng của các con thật lớn lao ở trên trời; thật vậy các Ngôn Sứ là những người đi trước các con, cũng đã bị bắt bớ như thế.

***Sánh ví với muối và ánh sáng.***

13Các con là muối cho đất; nhưng nếu muối lạt, thì lấy gì ướp cho mặn lại được? Nó không còn giá trị gì, chỉ có đổ ra ngoài cho người ta chà đạp lên thôi. 14Các con là ánh sáng cho thế gian. Thành nào ở trên núi không thể bị che khuất được. 15Không ai thắp đèn rồi đem để dưới đáy thùng, nhưng để trên giá cao, để chiếu sáng mọi nơi trong nhà. 16Cũng vậy, ánh sáng của các con phải soi cho mọi người, để người ta thấy việc lành của các con và ngợi khen Cha các con, Ðấng ngự trên trời.

***Giáo huấn về Lề Luật.***

17Các con đừng tưởng Thầy đến để hủy bỏ Lề Luật hay các Ngôn Sứ; không, Thầy không đến để hủy bỏ mà để kiện toàn. 18Amen[[9]](#footnote-9)♣ Thầy bảo các con: Trời đất sẽ qua đi, nhưng một chấm một phẩy trong Lề Luật sẽ không bị bỏ qua, cho đến khi kết thúc mọi sự. 19Vậy ai phạm một trong những điều nhỏ nhặt nhất trong những điều răn này và dạy người khác làm như vậy, sẽ được kể là kẻ nhỏ nhất trong Nước Trời; còn ai tuân giữ và dạy người khác tuân giữ những điều răn này, thì sẽ được kể là kẻ lớn trong Nước Trời. 20Thầy nói cho các con hay: nếu các con không công chính hơn những kinh sư và Pharisêu, các con sẽ không vào được Nước Trời.

***Giáo huấn về sự giận dữ.***

21Các con đã nghe có lời dạy người đời xưa rằng: “Không được giết người; kẻ nào giết người sẽ bị xét xử”. 22Còn Thầy, Thầy bảo các con: ai nổi giận với anh em mình thì sẽ bị xét xử; ai bảo anh em mình: “Đồ ngốc”, thì sẽ bị hội đồng xét xử; và ai rủa anh em mình: "Đồ khùng", thì đáng bị phạt nơi lửa địa ngục. 23Vì thế, nếu các con dâng của lễ nơi bàn thờ, và sực nhớ có người đang bất bình với mình, 24thì hãy đặt của lễ đó trước bàn thờ, và đi làm hòa với người anh em trước đã rồi hãy đến dâng của lễ. 25Hãy thỏa thuận với đối phương bao lâu còn trên đường với họ. Nếu không, họ sẽ nộp các con cho thẩm phán, rồi thẩm phán nộp cho cảnh vệ, và các con bị tống ngục. 26Amen Thầy bảo các con: các con sẽ không ra khỏi đó, cho đến khi trả hết đồng kôđrantê[[10]](#footnote-10)♣ cuối cùng.

***Giáo huấn về ngoại tình.***

27Các con đã nghe nói: “Chớ ngoại tình”. 28Song Thầy bảo các con: hễ ai nhìn xem người nữ mà thèm muốn, thì đã ngoại tình với người ấy trong lòng rồi. 29Nếu mắt phải các con nên dịp tội cho mình, hãy khoét và vứt nó xa khỏi mình, thà mất một phần thân thể còn hơn toàn thân bị bỏ vào hỏa ngục. 30Và nếu tay phải các con nên dịp tội cho mình, hãy chặt và vứt nó ra xa khỏi mình, thà mất một phần thân thể còn hơn là toàn thân bị bỏ vào hỏa ngục.

***Giáo huấn về ly dị.***

31Có lời rằng: “Ai rẫy vợ thì hãy cho vợ giấy ly hôn”. 32Song Thầy bảo: hễ ai rẫy vợ mình, trừ lý do hôn nhân bất hợp pháp, là làm cho vợ ngoại tình; và ai lấy người vợ đã ly hôn cũng mắc tội ngoại tình.

***Giáo huấn về thề thốt.***

33Các con lại đã nghe có lời dạy người đời xưa rằng: “Con chớ thề gian; phải giữ lời con thề với Chúa”. 34Còn Thầy, Thầy bảo các con: đừng thề thốt chi cả; đừng lấy trời mà thề, vì đó là ngai Thiên Chúa, 35Ðừng lấy đất mà thề, vì đó là bệ chân Ngài, cũng đừng lấy Giêrusalem mà thề, vì là thành của Vua Cao Cả. 36Cũng đừng lấy đầu mình mà thề, vì các con không thể làm cho một sợi tóc hóa trắng hay đen được. 37Nhưng lời của các con phải: nếu “có” thì nói “có”; “không” thì nói “không”, thêm bớt điều gì là bởi Quỷ.

***Giáo huấn về trả thù.***

38Các con đã nghe nói: “Mắt đền mắt và răng đền răng”. 39Song Thầy bảo các con: đừng chống cự kẻ ác; nhưng nếu ai vả má phải của các con, thì hãy giơ cả má trái ra nữa; 40và nếu ai muốn kiện để lấy áo trong của các con, thì hãy đưa cả áo ngoài cho họ nữa; 41ai bắt các con đi một dặm, thì hãy đi với họ hai dặm. 42Ai xin, các con hãy cho; và ai muốn vay mượn, các con đừng từ chối.

***Yêu thương kẻ thù.***

43Các con đã nghe nói: “Hãy yêu mến người lân cận và hãy ghét thù địch của mình”. 44Song Thầy bảo các con: hãy yêu mến thù địch của các con và cầu nguyện cho những kẻ bắt bớ các con, 45như thế các con sẽ nên con của Cha, Ðấng ngự trên trời, Đấng cho mặt trời mọc lên trên kẻ dữ và người lành, và làm mưa trên người công chính và kẻ bất lương. 46Vì nếu các con yêu mến những kẻ yêu mến mình, thì có công phúc gì? Những người thu thuế không làm thế sao? 47Và nếu các con chỉ chào hỏi anh em mình, thì các con có làm gì lạ? Các dân ngoại không làm thế sao? 48Vậy các con hãy nên trọn lành như Cha trên trời là Ðấng Trọn Lành.

**Chương 6**

***Giáo huấn về bố thí.***

1Các con hãy cẩn thận, đừng làm việc lành trước mặt người ta cốt để cho họ thấy; chẳng vậy các con không có công phúc nơi Cha các con, Ðấng ngự trên trời. 2Cũng vậy, khi làm việc từ thiện, các con đừng thổi loa báo hiệu, như những người giả hình làm nơi hội đường và trên hè phố để cho người ta khen. Amen Thầy bảo các con: họ đã được thưởng công rồi. 3Khi làm việc từ thiện, các con đừng cho tay trái biết việc tay phải làm, 4để việc từ thiện được giữ kín, và Cha của các con, Ðấng thấu suốt điều thầm kín, sẽ trả công cho các con.

***Giáo huấn về cầu nguyện.***

5Và khi cầu nguyện, các con đừng làm như những người giả hình vẫn thường làm nơi hội đường và trên hè phố, cốt cho người ta thấy. Amen Thầy bảo các con, họ đã được thưởng công rồi. 6Còn các con khi cầu nguyện, hãy vào phòng riêng, đóng cửa lại mà cầu nguyện với Cha của các con là Đấng ngự nơi kín ẩn, và Cha vốn thấu suốt cả nơi kín ẩn, sẽ trả công cho các con. 7Khi cầu nguyện, các con đừng lải nhải như dân ngoại; họ tưởng rằng cứ nói nhiều thì sẽ được nhận lời. 8Đừng bắt chước họ; vì Cha biết các con cần gì trước khi các con xin Ngài.

***Lời cầu nguyện do Chúa Giêsu dạy.***

9Vậy các con hãy cầu nguyện thế này:

Lạy Cha chúng con, ở trên trời,

Chúng con nguyện Danh Cha cả sáng,

10Nước Cha trị đến,

Ý Cha thể hiện,

dưới đất cũng như trên trời.

11Xin cho chúng con hôm nay lương thực hằng ngày;

12và tha nợ chúng con,

như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con;

13xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ,

nhưng cứu chúng con cho khỏi Sự Dữ.[[11]](#footnote-11)♣

14Vì nếu các con tha thứ cho người ta những lỗi lầm của họ, thì Cha của các con ở trên trời cũng sẽ tha thứ cho các con; 15nếu các con không tha thứ cho người ta, thì Cha của các con cũng sẽ không tha thứ những lỗi lầm của các con.

***Giáo huấn về ăn chay.***

16Khi ăn chay, các con đừng rầu rĩ như những người giả hình: họ làm ra vẻ ủ rũ để người ta biết họ ăn chay. Amen Thầy bảo các con: họ đã được thưởng công rồi. 17Còn con, khi ăn chay thì hãy xức thuốc thơm lên đầu và rửa mặt, 18để không người nào biết con ăn chay; nhưng Cha của con là Đấng ngự nơi kín ẩn và thấu suốt cả nơi kín ẩn, sẽ trả công cho con.[[12]](#footnote-12)♣

***Kho tàng trên trời.***

19Các con đừng tích trữ kho tàng cho mình ở dưới đất, nơi mối mọt làm hư hỏng, và kẻ trộm đào khoét lấy mất. 20Các con hãy tích trữ cho mình kho tàng trên trời, nơi mối mọt không làm hư hỏng, và kẻ trộm không đào khoét lấy mất được; 21vì kho tàng của con ở đâu, thì tâm trí của con cũng ở đó.

***Ánh sáng cho thân thể.***

22Mắt là đèn cho thân thể. Nếu mắt con bình thường, thì toàn thân con được sáng; 23nhưng nếu mắt con đau thì cả con người ra tối tăm. Nếu ánh sáng nơi con trở nên tối tăm, thì sự tăm tối càng tối tăm đến chừng nào.

***Thiên Chúa và mamôn.***

24Không ai có thể phục vụ hai chủ: vì hoặc sẽ ghét chủ này mà mến chủ kia, hoặc trung thành với chủ này mà khinh chủ nọ. Các con không thể vừa phục vụ Thiên Chúa và mamôn[[13]](#footnote-13)♣ được.

***Phó thác nơi Thiên Chúa.***

25Vì thế Thầy bảo các con: đừng lo lắng cho mạng sống lấy gì mà ăn, và cho thân xác lấy gì mà mặc. Mạng sống không trọng hơn của ăn, và thân xác chẳng trọng hơn áo mặc sao? 26Hãy xem chim trời, chúng không gieo, không gặt, không thu tích vào kho lẫm, nhưng Cha các con trên trời nuôi nấng chúng! Các con không quí trọng hơn chúng sao? 27Ai trong các con nhờ lo lắng mà có thể kéo dài đời mình thêm được một gang tấc nào nữa chăng? 28Còn về áo mặc các con lo làm gì? Hãy xem hoa huệ ngoài đồng mọc lên thế nào: chúng không làm việc, không kéo sợi. 29Nhưng Thầy bảo các con, Salômon trong tất cả vinh quang đời ông cũng chẳng mặc đẹp bằng một trong những bông hoa huệ ấy. 30Nếu hoa cỏ ngoài đồng, nay còn mai sẽ quăng vào lò mà Thiên Chúa còn mặc cho như thế, thì huống chi các con, hỡi những người kém lòng tin? 31Các con đừng lo lắng mà nói rằng: “Chúng ta sẽ ăn gì?”, hay: “Chúng ta sẽ uống gì?”, hoặc: “Chúng ta sẽ mặc gì?”. 32Đó là những điều tất cả các dân ngoại lo lắng kiếm tìm; nhưng Cha các con ở trên trời biết rõ các con cần những thứ ấy. 33Trước tiên hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và sự Công Chính của Ngài, rồi những điều khác Ngài sẽ ban thêm cho các con. 34Vậy chớ lo cho ngày mai: ngày mai sẽ lo cho ngày mai. Ngày nào có đủ sự khó nhọc của ngày ấy.

**Chương 7**

***Xét đoán tha nhân.***

1Các con đừng xét đoán để khỏi bị xét đoán; 2vì các con xét đoán thế nào, thì sẽ bị xét đoán như vậy, và các con đong bằng đấu nào, thì sẽ đong lại cho các con bằng đấu ấy. 3Sao các con thấy cái dằm trong mắt người khác, còn cái xà nơi mắt mình thì lại không thấy? 4Sao lại nói với người anh em mình rằng: “Nào, tôi sẽ lấy cái dằm ra khỏi mắt bạn”, trong khi có cái xà trong mắt mình? 5Hỡi những người giả hình, hãy lấy cái xà trong mắt mình ra trước đã, để có thể nhìn thấy rõ mà lấy cái dằm ra khỏi mắt anh em mình.

***Đừng vứt ngọc quý cho heo.***

6Đừng ném của thánh cho chó, đừng vứt ngọc quý cho heo, kẻo chúng giẫm lên rồi quay lại cắn các con.

**Đáp lời cầu xin.**

7Hãy xin thì sẽ được; hãy tìm thì sẽ thấy; hãy gõ thì sẽ mở cho. 8Vì tất cả những ai xin thì sẽ nhận được; ai tìm thì sẽ thấy; và ai gõ thì sẽ mở cho. 9Có người nào trong các con, khi con mình xin bánh, lại cho nó hòn đá sao? 10Hay nó xin cá, lại cho nó con rắn sao? 11Vậy nếu các con, vốn là xấu, mà còn biết lấy của tốt cho con cái mình, phương chi Cha các con, Ðấng ngự trên trời, sẽ ban điều tốt lành cho những ai xin Ngài!

***Khuôn vàng thước ngọc.***

12Vậy tất cả những gì các con muốn người ta làm cho mình, thì các con hãy làm cho người ta; đấy là Lề Luật và Các Ngôn Sứ.

***Cửa hẹp.***

13Các con hãy vào qua cửa hẹp, vì cửa rộng và đường thênh thang sẽ đưa đến sự hư mất, và nhiều người qua lối ấy; 14còn cửa hẹp và đường chật thì dẫn đến sự sống, song ít người tìm được lối ấy.

***Ngôn sứ giả.***

15Các con hãy coi chừng ngôn sứ giả, họ đội lốt chiên mà đến với các con; nhưng bên trong, họ là sói dữ tham mồi. 16Cứ xem quả của họ các con sẽ nhận ra họ; nào có ai hái được trái nho nơi bụi gai hay trái vả ở cây găng sao? 17Cũng vậy, tất cả những cây tốt sẽ sinh trái tốt, cây xấu sẽ sinh trái xấu; 18cây xấu không thể sinh quả tốt và cây tốt không thể sinh quả xấu. 19Tất cả những cây không sinh quả tốt sẽ bị chặt và quăng vào lửa. 20Vậy xem quả của họ các con sẽ biết họ.

***Môn đệ đích thực.***

21Không phải tất cả những ai nói với Tôi: “Lạy Chúa, lạy Chúa”, sẽ vào được Nước Trời, nhưng chỉ những ai làm theo ý muốn của Cha Tôi, Ðấng ngự trên trời. 22Ngày ấy nhiều người sẽ nói với Tôi: “Lạy Chúa, lạy Chúa, chẳng phải chúng tôi đã nhân Danh Chúa mà nói tiên tri, nhân Danh Chúa mà trừ được lũ quỷ, và nhân Danh Chúa mà làm nhiều sự lạ đó sao?”. 23Và bấy giờ Tôi sẽ nói với họ rằng: Tôi chưa bao giờ biết các ông; hãy tránh xa khuất mắt Tôi, hỡi những người gian ác.

***Hai nền móng.***

24Vậy tất cả những ai nghe Lời Tôi và thực hành, thì được ví như người khôn xây nhà mình trên đá. 25Khi mưa sa, nước tràn và gió thốc vào, nhà ấy không sụp đổ, vì đã được xây dựng trên đá. 26Còn những ai nghe Lời Tôi mà không thực hành, thì giống như người dại xây nhà trên cát. 27Khi mưa sa, nước tràn và gió thốc vào, nhà ấy sẽ sụp đổ và hoàn toàn hư hại”.

28Xảy ra là khi Chúa Giêsu nói những Lời ấy xong, thì dân chúng kinh ngạc về giáo huấn của Ngài; 29vì Ngài giảng dạy họ như Ðấng có uy quyền, chứ không như các kinh sư của họ.

**Còn tiếp nhiều kỳ**

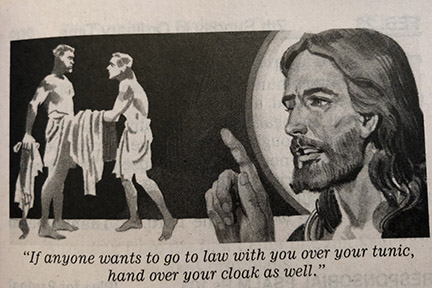
[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**YÊU THƯƠNG NGƯỜI HÀNG XÓM**

CHÚA NHẬT VII A THƯỜNG NIÊN

[Lv 19:1-2, 17-18; 1Cr 3:16-23; Mt 5:38-48](about:blank)

Bác sĩ  Nguyễn Tiến Cảnh, MD



Đức Giesu là một nhà sư phạm lỗi lạc, cách giảng thuyết của người rất hiện thực và uyển chuyển. Người thường lấy những  khung cảnh thực tế địa phương nhưng vẫn có tính phổ quát làm nền cho bài giảng. Yêu là một đặc tính của con người, nhưng có nhiều sắc thái khác nhau tùy địa phương, hoàn cảnh, dân tộc tính và từng người. Và yêu thế nào để đáp ứng được nguyện vọng và yêu cầu của Thiên Chúa mới là vấn đề.

**HÃY YÊU THƯƠNG KẺ THÙ**

Về yêu, đức Giesu đưa ra hai giới răn: ***Yêu Chúa và Thương Người*** (Mt 22:38-39; Mc 12:30-31; Lc 10:27). Đối với người Kito hữu, để có cuộc sống hài hòa yêu thương nhau thực sự, không có hướng dẫn nào thực tế và chính xác hơn là Yêu Chúa và Thương Người. Tất cả  lời nói và hành động của chúng ta đều phụ thuộc vào hai phạm trù này. Khi Chúa nói “Hãy yêu thương người láng giềng” thì tự nhiên ai cũng thắc mắc, muốn vấn đề được rõ ràng hơn. Người láng giềng là ai? Thế nào là người láng giềng? Có thể chúng ta rất ngạc nhiên, đôi khi khó chịu, cho là đùa dỡn khi nghe chúa Giêsu trả lời: “Hãy yêu kẻ thù. Hãy làm điều tốt lành cho kẻ ghét mình. Hãy cầu nguyện cho những ai bắt bớ vu khống anh em. Ai vả anh em má này thì hãy đưa má kia cho họ vả” (Lc :27-29). Những lời này nằm trong bài giảng Tám Mối Phúc Thật mà tuần trước chúng ta đã nghe qua, nhưng nó có tính cá nhân và ở thời Giáo Hội sơ khai.

Dân Israel / Do Thái có tinh thần đoàn kết rất keo sơn. Một người bị đau thì tất cả đều đau theo, một người vui sướng hạnh phúc thì tất cả mọi người đều mừng vui, như Việt Nam ta thường nói ‘một con ngựa đau cả tàu không ăn cỏ’. Lý do vì cộng đồng dân Israel thường hay bị áp bức đe dọa, nên sợi dây liên kết giữa họ với nhau rất chặt chẽ. Cũng chỉ vì lẽ sống còn đã được hun đúc ẩn chứa trong lòng mọi người dân Do Thái đến độ họ thù oán, ghét cay ghét đắng kẻ thù. Nhưng đối với người láng giềng của  họ, họ chẳng thắc mắc gì khi nghe Chúa Giesu nói “Hãy yêu thương người láng giềng” chừng nào những người này vẫn còn là bạn hữu, đồng hương với họ. Tuy nhiên, nói trống không “hãy yêu kẻ thù của mình” thì quả là chuyện quái gở và khó có thể “nuốt”. Nếu đây không phải là một thí dụ đầy đủ có thể thuyết phục được mọi người, chúng ta hãy coi lại câu chuyện trong sách Samuel 1 xem David tha thứ cho kẻ thù là Saul như thế nào (1Sm 26:2,7-9, 12-13,22-23).

**DAVID THA CHẾT CHO KẺ THÙ**

Câu chuyện David tha chết cho Saul trong sách Samuel nhắc ta nhớ lại lịch sử Israel. Khi kẻ thù của Israel trở nên hùng mạnh, sức ép quân sự rất rõ ràng, nên họ kêu cứu xin một vị vua đến để giúp đỡ hướng dẫn họ. Lúc ấy Israel mất hết các liên bang chi họ, lại không còn quân lực, chính phủ hiệp nhất trung ương thì yếu trong khi các quốc gia lân bang lại nắm được quyền lực dưới sự chỉ đạo của một vị vua. Họ cũng  đi tìm một vị lãnh đạo như vậy cho đất nước họ. Vì Giave đã là vua, nên đã tạo ra nhiều mối bất hòa giữa các giai cấp trong dân Israel. Hy vọng có một vị vua lãnh đạo đất nước thì đã bị tiêu tan mất rồi. Saul thì lại là vua đầu tiên được ngôn sứ Samuel chọn và xức dầu. David tha chết cho Saul phải chăng là vì vậy.

**NGƯỜI  ĐƯỢC THIÊN CHÚA XỨC DẦU**

Nếu có nhiều trường hợp quyền lực trở nên tha hóa thì đó là trường hợp của Saul. Hắn là kẻ lãnh đạo bất tài và tự cảm thấy thấp kém và bị đe doa bởi David, một quân vương có thế giá đang được dân chúng ủng hộ. Hắn trở nên ghen tương đố kỵ. Câu chuyện cho thấy hắn rắp tâm tìm mưu kế hãm hại David với 3000 quân lính (1Sm 26:2), một lực lượng quân sự đáng kể trong khi David chỉ có 600 quân! (1Sm 27:2).  Vào một đêm, David đột nhập được vào lều của Saul trong khi Saul và quân linh vẫn còn đang ngủ say.  Nếu  muốn giết Saul thì quá dễ dàng, nhưng David đã tôn trọng Saul là vua, là người đã được Thiên Chúa xức dầu (26:9). Dù cho Saul đã rắp tâm tìm cách giết David, nhưng David không thể lỗi phạm làm trái ý Chúa đã chọn Saul làm vua. David đã chỉ lấy của Saul một bình nước và thanh gươm rồi biến mất vào trong đêm tối (26:12). Khi đã yên vị an toàn ở sườn đồi, David mới tuyên bố sự hiện diện của mình và chủ tâm tha chết cho Saul (26:23).

Sau đó câu chuyện ra sao thì không thấy Samuel nói tiếp, nhưng chúng ta có thể đoán được là Saul đã rất nể vì và biết ơn David đã tha mạng cho mình. Nhưng vấn đề  không  hoàn toàn là như vậy. Trong một ý nghĩa nào đó đã có sự hòa giải khi David gặp Saul mặt đối mặt để xin được chúc lành. Tuy nhiên khi hai người rời nhau thì tình liên đới giữa họ vẫn không được hàn gắn.

**HÃY NÊN THÁNH- ĐỪNG LẤY OÁN BÁO OÁN**

David tha chết cho Saul thực ra là một trường hợp hiếm có. Bài Phúc Âm hôm nay đưa ra một thí dụ rất thực tế khi đức Giesu nói: “Hãy yêu kẻ thù của mình” bằng cách chia sẻ của cải, đồ vật của mình cho kẻ bất hạnh nghèo khổ thiếu thốn; ai muốn vay mượn mình thì đừng từ chối; khi ai súc phạm mình thì đừng trả thù; ai vả má này hãy đưa má kia cho họ vả. Đức Giesu đã không nói rằng chúng ta phải để cho thiên hạ lạm dụng, hành hạ, bôi nhọ chúng ta. Người nói rằng hận thù, nóng giận thì không nên tiếp diễn đáp trả. Khi ai súc phạm anh em thi ví như trái banh đã ném qua bên sân của mình rồi. Nếu ta ném trái banh trả lại tức là ta đã xác định một sự đối đầu rồi. Hỏi rằng chúng ta có nên đáp trả như vậy để rồi tiếp tục leo thang qua lại, biến thành bạo động liên tiếp qua lời nói và việc làm, hay chúng ta tự chế chấm dứt tình trạng đối đầu ấy? Chọn lựa không đáp trả hận thù đương nhiên nạn nhận sẽ ở vào vị thế thượng phong. Oán báo oán là chuyện thường tình. Lấy ân báo oán mới là anh hùng.

Bài đọc 1 sách Levi hôm nay, Thiên Chúa kêu gọi dân Israel nên có một tâm thức khác, một tiếng gọi lương tâm thánh qua lời phán cùng Maisen rằng: “Ngươi hãy nói cho toàn thể cộng đồng con cái Israel là hãy nên thánh, vì Ta là đấng thánh, là Thiên Chúa các ngươi. Đừng giữ lòng thù ghét anh em để khỏi mang tội vì họ. Đứng lấy oán báo oán…Hãy yêu thương mọi người như yêu thương chính mình vậy. (Lv 19:1-2, 17-18).

Chúa đã từng nói một ngày nào đó chúng ta sẽ được nâng lên vượt khỏi những khuynh hướng “trần gian”. Ông Adong và bà Eva là những thí dụ về nhân tính “trần gian”. Chúa Kito là thí dụ nhân tính “trên trời”. Chúng ta sinh ra là tạo vật ở trần gian, nhưng trong con người chúng ta có một khả năng tăng trưởng, lớn lên để thành con người “trên trời” hay “thiên đàng” (1Cr 15:45-49).

Tăng trưởng, lớn lên không phải bỗng nhiên mà có, nó đòi hỏi phải phấn đấu, vì vậy nhiều khi chúng ta đã đáp ứng với hoàn cảnh theo cách “trần thế”. Nhưng trong một số trường hợp chúng ta vượt thoát khỏi khuynh hướng ‘mắt đền mắt, răng đền răng , oán báo oán’, chúng ta đã trở nên giống David. Chúng ta tận dụng nghị lực dự trữ mà Thiên Chúa ban cho chúng ta hiện đang tiềm ẩn trong tâm chúng ta, và bất thần lương tâm chúng ta nhắc nhở chúng ta là  Hãy yêu thương tha nhân như Chúa Kito yêu thương chúng ta vậy. Đừng lấy oán báo oán. Hãy lấy ân báo oán.

NTC

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**THA THỨ VÌ BẢN THÂN CẦN ĐƯỢC THA THỨ**

CHÚA NHẬT VII THƯỜNG NIÊN

Trịnh Công Sơn từng viết: “Sống trong đời sống cần có một tấm lòng. Để làm gì em biết không? Để gió cuốn đi… để gió cuốn đi…”. Gửi tấm lòng vào gió, vị tha với cuộc đời, bạn sẽ thấy cuộc sống đẹp vô cùng, đáng yêu vô cùng.

Ta thường nghĩ, tha thứ là món quà đối với người được tha thứ. Nhưng không. Tha thứ cho bất kỳ ai lại là món quà tự tặng chính bản thân.

Tha thứ luôn là cách giúp ta thể hiện sự trân quý đối với chính cuộc sống của mình. Nó còn giúp tránh muộn phiền và cảm nhận yêu thương.

Dù đã đi qua nhiều năm và Ngoại tôi đã ra người thiên cổ, tôi vẫn chưa bao giờ quên lời Ngoại dạy. Đó là cái thuở còn sinh viên, mỗi khi bực bội ai đó, tôi lại kể cho Ngoại nghe. Lúc nào nghe xong, Ngoại cũng nhẹ nhàng bảo: “Bỏ qua được thì bỏ qua đi con. Nghĩ hoài chỉ tội mệt óc”.

Dù biết Ngoại nói đúng, tôi vẫn chống chế: “Đời này không ai thực lòng bỏ qua cho nhau đâu Ngoại à. Ngoài mặt thì tha thứ, nhưng trong bụng lại ghim gút đợi ngày trả lại cả vốn lẫn lời đó Ngoại. Ai đâu lại hiền như Ngoại!”

Ngoại lại mắng: “Nói như mày chắc ở trên đời thiên hạ đều là kẻ thù của nhau?”...

Càng lớn lên, càng hiểu biết, càng thấm thía cuộc đời, tôi lại càng khắc ghi những lời Ngoại dạy. Bởi tôi biết, chỉ có tha thứ, tâm hồn mới thông thoáng, tầm nhìn phía trước mới không vướng víu bất cứ chướng ngại nào.

Tôi biết, những gì Ngoại dạy là chính sự hấp thu của một đời Kitô hữu mà Ngoại đã trải qua. Ngoại học nơi Chúa Kitô và lắng nghe lời Chúa dạy. Bởi chính Chúa đã chấp nhận làm người, sống, chết cho một tình yêu tha thứ đến vô cùng, đến không gì có thể sánh ví. Chúa tha thứ, để mọi con người nhờ ơn tha thứ của Chúa mà đạt đến sự trường tồn muôn đời trong Nước Chúa.

Và hôm nay, lời Chúa dạy hết sức rõ ràng để mọi người khắc ghi và sống: "Các con cũng đã nghe dạy rằng: ‘Hãy yêu thương tha nhân, và ghét thù địch’. Còn Thầy, Thầy bảo các con: Các con hãy yêu thương thù địch các con, hãy làm lành cho những kẻ ghét các con, và cầu nguyện cho những kẻ bắt bớ và vu khống các con, để các con nên con cái Cha các con ở trên trời, là Đấng làm cho mặt trời mọc lên trên người lành cũng như kẻ dữ, và cho mưa trên người công chính cũng như kẻ bất lương. Vì nếu các con yêu thương những kẻ yêu thương các con, thì còn có công gì? Nào những người thu thuế không làm như vậy ư? Và nếu các con chỉ chào hỏi anh em các con mà thôi, thì các con có làm gì hơn? Nào dân ngoại không làm như vậy sao? Vậy các con hãy nên trọn lành như Cha các con trên trời là Đấng trọn lành".

Chuyện kể rằng, có hai người đi trên sa mạc. Một lần, trong cuộc tranh cãi, một trong hai không giữ nổi bình tĩnh, tát vào mặt bạn mình.

Người kia lặng lẽ ghi xuống cát: "Hôm nay, bạn tốt nhất của tôi đã tát tôi".

Rồi cả hai cùng đi. Đến một đầm có nhiều nước, họ quyết định dừng chân. Người bạn vừa bị tát trượt chân ngã xuống bùn. Anh ta càng lúc càng lún sâu xuống. Rất may, người bạn còn lại kịp thời cứu. Ngay sau khi được cứu, anh khắc lên đá dòng chữ: "Hôm nay, bạn tốt nhất của tôi đã cứu sống tôi".

Và anh giải thích: "Khi ai đó làm chúng ta đau, chúng ta nên viết điều đó lên cát, nơi những cơn gió của sự thứ tha sẽ xóa tan những nỗi trách hờn. Nhưng khi chúng ta nhận được điều tốt từ người khác, chúng ta phải ghi khắc chuyện ấy lên đá nơi không cơn gió nào có thể cuốn bay đi."

Hãy tha thứ cho những hành động lỗi phạm. Hãy buông bỏ những tư tưởng chấp nhất, hận thù, trả đũa. Chỉ có như thế lòng mới nhẹ, cuộc sống mới bình an, và từng ngày trôi qua sẽ đẹp, sẽ đáng sống.

Trong cuộc sống, lúc này lúc khác, ta sẽ khó tránh khỏi những tổn thương, thậm chí tổn thương tới mức sâu sắc.

Nếu bị tổn thương, ta đau khổ. Chính vì đau khổ, ta tưởng chừng khó có thể bỏ qua, khó có thể chôn vùi lỗi phạm của người khác trong quên lãng. Nhưng rồi mọi sự sẽ qua đi. Thời gian là liều thuốc cứu vãn tất cả.

Đàng khác, bao nhiêu lần ta đã gây tổn thương người bên cạnh. Ta buộc mình phải quên những tổn thương người khác gây ra, nhưng không được quên tổn thương mình gây cho người khác. Phải như thế, ta mới có thể nung đốt trong lòng mình một tình yêu tha thứ.

Hơn nữa, ơn Chúa ban, lời Chúa dạy, tấm gương tha thứ của Chúa, tuổi đời ngày càng cao cộng với những suy tư ngày càng chín chắn hơn của bản thân, đồng thời sức mạnh của những giờ phút cầu nguyện, những giờ phút lặng quỳ bên Thánh Thể Chúa, sẽ cho ta một kinh nghiệm diệu kỳ. Đó là xem thường những lỗi phạm của người khác, không còn muốn nghĩ đến chúng, không còn muốn mang chúng theo bên đời của mình.

Lúc bấy giờ sự tha thứ sẽ ùa về như một ân ban mà bản thân không kềm chế nổi.

Tha thứ như một tất yếu phải đến sau những đổ vỡ cần chữa lành.

Tha thứ bởi quá nhiều lần, bản thân cũng cần được tha thứ, không chỉ từ Thiên Chúa mà còn từ đồng loại xung quanh...

**Lm NGUYỄN MINH HÙNG**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**ĂN CHAY, CẦU NGUYỆN & BỐ THÍ LÀ BA PHƯƠNG THẾ CỦA ĐỜI SỐNG TÂM LINH**

**SỐNG LỜI CHÚA HÔM NAY**

**THỨ TƯ LỄ TRO NĂM A (01/03/2017)**

**[Ge 2,12-18; 2 Cr 5,20-6,2; Mt 6,1-6.16-18]**

**I.DẪN VÀO PHỤNG VỤ**

Mở đầu Sứ Điệp Mùa Chay năm 2017, Đức Thánh Cha Phan-xi-cô đã viết: *“Anh chị em thân mến, Mùa Chay là một khởi đầu mới, một con đường dẫn đến mục tiêu chắc chắn là Phục Sinh, chiến thắng của Chúa Kitô đối với sự chết. Mùa này thúc giục chúng ta hoán cải. Người Kitô hữu được mời gọi “hết lòng” trở về với Thiên Chúa*(Ge 2,12),*không chấp nhận lối sống tầm thường nhưng lớn lên trong tình bạn với Chúa. Chúa Giê-su là người bạn tín trung, không bao giờ bỏ rơi chúng ta. Ngay cả khi chúng ta phạm tội, Người vẫn kiên nhẫn chờ đợi chúng ta trở về; và qua sự đợi chờ đầy nhẫn nại ấy, Người tỏ lòng sẵn sàng tha thứ cho chúng ta*(x. Bài giảng, 08-01-2016).

*Mùa Chay là mùa thuận lợi để đi sâu vào đời sống thiêng liêng nhờ những phương tiện thánh hoá Giáo hội đã đem đến cho chúng ta: ăn chay, cầu nguyện và bố thí. Nền tảng của mọi sự là Lời Chúa, mà trong mùa này, chúng ta được mời gọi chuyên chăm lắng nghe và suy ngẫm”.*

Chúng ta hãy mang lấy những tâm tình tốt lành thánh thiện ấy mà bước vào Mùa Chay 2020 ngay từ Ngày Thứ Tư Lễ Tro này.

**II. LẮNG NGHE LỜI CHÚA TRONG BA BÀI THÁNH KINH**

**2.1 Lắng nghe Lời Chúa trong bài đọc 1 (Ge 2, 12-18):  "Hãy xé tâm hồn chứ đừng xé áo các ngươi"**Bấy giờ Chúa phán: Các ngươi hãy thật lòng trở về với Ta trong chay tịnh, nước mắt và than van. Hãy xé tâm hồn, chớ đừng xé áo các ngươi. Hãy trở về với Chúa là Thiên Chúa các ngươi, vì Người nhân lành và từ bi, nhẫn nại, giầu lòng thương xót và biết hối tiếc về tai hoạ. Biết đâu Người sẽ trở lại, sẽ hối tiếc và sẽ ban lại phần phúc để có của lễ hiến tế dâng lên Chúa là Thiên Chúa các ngươi?

Hãy thổi kèn lên khắp Sion, hãy ra lệnh ăn chay, triệu tập một đại lễ, quy tụ dân chúng, ra lệnh mở đại hội, tập họp các bô lão, quy tụ các thiếu nhi và các trẻ còn măng sữa. Tân lang hãy ra khỏi nhà, và tân nương hãy ra khỏi phòng. Các tư tế là những kẻ phụng sự Chúa, hãy đứng giữa cửa chính và bàn thờ mà than khóc và kêu lên rằng: Lạy Chúa, xin thương xót dân Chúa, xin đừng để cho cơ nghiệp Chúa phải hổ thẹn, đừng để các dân tộc thống trị nó. Tại sao thiên hạ dám nói rằng: "Chúa của chúng ở đâu?" Chúa đã nhiệt thành với xứ sở Người và đã tha thứ cho dân Người.

**2.2 Lắng nghe Lời Chúa trong bài đọc 2 (2 Cr 5, 20-6, 2):  "Hãy làm hoà cùng Chúa đi... Bây giờ là cơ hội thuận tiện"**Anh em thân mến, chúng tôi đây là sứ giả của Đức Kitô, chính Thiên Chúa nhờ chúng tôi mà khích lệ anh em. Nhân danh Đức Kitô, chúng tôi năn nỉ anh em hãy làm hoà cùng Thiên Chúa. Đấng không hề biết đến tội lỗi thì Thiên Chúa đã làm Người thành thân tội vì chúng ta, để trong Người, chúng ta được trở nên sự công chính của Thiên Chúa.

Với tư cách là những cộng sự viên của Người, chúng tôi khuyên anh em đừng nhận lấy ơn của Thiên Chúa một cách vô hiệu. Quả thật Chúa phán: "Dịp thuận tiện đến rồi, Ta đã nhậm lời ngươi, vào ngày giải thoát, Ta đã cứu vớt ngươi". Bây giờ là cơ hội thuận tiện, giờ đây là ngày cứu thoát.

**2.3 Lắng nghe Lời Chúa trong bài Tin Mừng (Mt 6, 1-6. 16-18):  "Cha ngươi, Đấng thấu suốt mọi bí ẩn, sẽ trả công cho ngươi"**Khi ấy, Chúa Giê-su phán cùng các môn đệ rằng: "Các con hãy cẩn thận, đừng phô trương công đức trước mặt người ta để thiên hạ trông thấy, bằng không các con mất công phúc nơi Cha các con là Đấng ở trên trời. Vậy khi các con bố thí, thì đừng thổi loa báo trước, như bọn giả hình làm ở nơi hội đường và phố xá, để cho người ta ca tụng họ. Quả thật, Ta bảo các con, họ đã được thưởng công rồi. Các con có bố thí, thì làm sao đừng để tay trái biết việc tay phải làm, để việc con bố thí được giữ kín và Cha con, Đấng thấu suốt mọi bí ẩn, sẽ trả công cho con.

"Rồi khi các con cầu nguyện, thì cũng chớ làm như những kẻ giả hình: họ ưa đứng cầu nguyện giữa hội đường và các ngả đàng, để thiên hạ trông thấy. Quả thật, Ta bảo các con rằng: họ đã được thưởng công rồi. Còn con khi cầu nguyện, thì hãy vào phòng đóng cửa lại mà cầu xin với Cha con, Đấng ngự nơi bí ẩn, và Cha con, Đấng thấu suốt mọi bí ẩn, sẽ trả công cho con.

"Khi các con ăn chay, thì đừng làm như bọn giả hình thiểu não: họ làm cho mặt mũi ủ dột, để có vẻ ăn chay trước mặt người ta. Quả thật, Ta bảo các con, họ đã được thưởng công rồi. Còn con khi ăn chay, hãy xức dầu thơm trên đầu và rửa mặt, để thiên hạ không biết con ăn chay, nhưng chỉ tỏ ra cho Cha con, Đấng ngự nơi bí ẩn, và Cha con thấu suốt mọi bí ẩn, sẽ trả công cho con".

**III. TÌM HIỂU LỜI CHÚA TRONG BA BÀI THÁNH KINH**

**3.1 Bài đọc 1 (Ge 2,12-18)**: Ngôn sứ Gio-en nhắc lại sấm ngôn của Đức Chúa: *"Nhưng ngay cả lúc này, các ngươi hãy hết lòng trở về với Ta, hãy ăn chay, khóc lóc, và thống thiết than van. Đừng xé áo, nhưng hãy xé lòng. Hãy trở về cùng Đức Chúa là Thiên Chúa của anh em, bởi vì Người từ bi và nhân hậu, chậm giận và giầu tình thương, Người hối tiếc vì đã giáng họa."*

**3.2 Bài đọc 2 (2 Cr 5,20-6,2)**: Là sứ giả thay mặt Đức Ki-tô và nhân danh Người, Thánh Phao-lô khuyên dạy các tín hữu Cô-rin-tô và nài xin họ hãy làm hòa với Thiên Chúa. Vì theo Thánh Phao-lô, Thiên Chúa đã biến Đức Giê-su Ki-tô là Đấng chẳng hề biết tội là gì, thành hiện thân của tội lỗi vì chúng ta, để làm cho chúng ta nên công chính trong Người.

**3.3 Bài Tin Mừng (Mt 6,1-6.16-18)**: Đức Giê-su căn dặn các môn đệ phải làm thế nào "*khi làm việc lành phúc đức, cầu nguyện và ăn chay*". Làm việc lành phúc đức hay bố thí là nhằm giúp đỡ tha nhân gặp cảnh túng thiếu. Cầu nguyện là để thờ phượng, chúc tụng, ngợi khen Thiên Chúa và xin ơn phần hồn phần xác cho mình và cho người khác. Còn ăn chay là để làm chủ thân xác bằng cách ép nó phải hy sinh, khổ chế để trở nên tinh tuyền hơn. Cả ba việc trên, tự bản chất, đều là những việc rất tốt. Nhưng cả ba việc ấy chỉ tốt lành khi chúng được thực hiện bằng một tinh thần khiêm tốn, vô vị lợi và thật tình sám hối tức tinh thần siêu nhiên theo ngôn ngữ ưa dùng của nhà đạo. Tinh thần siêu nhiên là tinh thần của Thiên Chúa nên thiếu tinh thần siêu nhiên ấy, việc bố thí, cầu nguyện và ăn chay có thể trở thành những việc khoe khoang, đề cao cá nhân, đạo đức giả hình, chẳng đem lại ơn ích gì cho người thực hiện. Trong bối cảnh Do-thái giáo đang suy tàn thời đầu Công Nguyên, Đức Giê-su đã dạy: người tín hữu phải bố thí và ăn chay cách kín đáo, phải cầu nguyện nơi kín đáo để tránh hư danh.

**IV. CẦU NGUYỆN CHO THẾ GIỚI VÀ HỘI THÁNH**

[**Ghi chú:** Lời cầu nguyện giáo dân thường có 4 ý:  ý thứ nhất cầu cho thế giới, ý thứ hai cầu cho Hội Thánh toàn cầu, ý thứ ba cầu cho giáo dân của giáo xứ, ý thứ bốn cầu cho một hạng người đặc biệt nào đó]

**4.1 “*Các ngươi hãy hết lòng trở về với Ta, hãy ăn chay, khóc lóc, và thống thiết than van. Đừng xé áo, nhưng hãy xé lòng. Hãy trở về cùng Đức Chúa là Thiên Chúa của anh em, bởi vì Người từ bi và nhân hậu, chậm giận và giàu tình thương”***  Chúng ta hãy cầu xin Chúa cho các dân tộc trên thế giới, nhất là cho những người vô thần chủ trương duy vật và bất tín, để họ sớm nhận ra sai lầm của mình mà trở lại với Thiên Chúa là Chúa Tể vũ trụ vạn vật.

**Xướng:** **Chúng ta cùng cầu xin Chúa!** **Đáp: Xin Chúa nhận lời chúng con!**

**4.2 *“Vì được cộng tác với Thiên Chúa, chúng tôi khuyên nhủ anh em: anh em đã nhận lãng ân huệ của Thiên Chúa thì đừng để trở nên vô hiệu”***Chúng ta hãy cầu xin Chúa cho mọi thánh phần Hội Thánh, cách riêng cho Đức Thánh Cha Phan-xi-cô các Hồng Y Giám Mục, Linh mục, Phó Tế và Tu sĩ Nam Nữ để mọi Ki-tô hữu biết phát huy ơn huệ của Thiên  Chúa trong cuộc đời.

**Xướng:** **Chúng ta cùng cầu xin Chúa!** **Đáp: Xin Chúa nhận lời chúng con!**

**4.3 *“Đừng xé áo, nhưng hãy xé lòng. Hãy trở về cùng Đức Chúa là Thiên Chúa của anh em”***Chúng ta hãy cầu xin Chúa cho các Ki-tô hữu thuộc giáo xứ chúng ta, để mọi người biết hoán cải và thay đổi cách sống đạo của mình theo Mạc Khải của Lời Chúa.

**Xướng:** **Chúng ta cùng cầu xin Chúa!** **Đáp: Xin Chúa nhận lời chúng con!**

**4.4 *“Khi làm việc lành phúc đức, anh em phải coi chừng, chớ có phô trương cho thiên hạ thấy. Bằng không, anh em sẽ chẳng được Cha của anh em, Đấng ngự trên trời, ban thưởng”***Chúng ta hãy cầu xin Chúa cho thành viên các Ban Bác Ái Xã Hội và Caritas Việt Nam để những người ấy biết thể hiện lòng từ bi nhân hậu của Thiên Chúa trong cách phục vụ người nghèo của mình.

**Xướng:** **Chúng ta cùng cầu xin Chúa!** **Đáp: Xin Chúa nhận lời chúng con!**

Sài-gòn ngày 22/02/2020

**Giêrônimô Nguyễn Văn Nội.**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CẦU NGUYỆN VÀ TẬP SỐNG TINH THẦN CỦA ANH CHARLES DE FOUCAULD**

Ngày…

 „*Những đôi mắt dịu dàng nhất mà con thấy, những nụ cười an ủi lòng con nhất, những con người làm con say đắm nhất, tất cả những thứ đó chỉ là một chút xíu vẻ đẹp của Chúa, mà Chúa muốn cho con thấy, để khi trông thấy chúng, con tự nhủ: chúng phát xuất từ Thiên Chúa (….) Lạy Chúa, Chúa thương con biết bao khi cho con thấy vẻ đẹp của Chúa trong các tạo vật! Xin ban cho con ơn này là chỉ nhìn thấy Chúa, một mình Chúa thôi, nơi các tạo vật*…“

Lời nguyện: Chúa ơi, con cám ơn Chúa cho con đã được sống và cảm nghiệm những giây phút mà Anh Charles đã sống. Chúa cho con được nhìn thấy những đôi mắt dịu dàng, những nụ cười cởi mở, những lời nói niềm nở, những cử chỉ ân cần chăm sóc... con cảm nếm được trong những nét đẹp đó hiển hiện hình ảnh Thầy Giêsu trong vị bác sĩ và ê-kíp y tá săn sóc khi con nằm bệnh viện, con ngắm nhìn say mê và con vui sướng hạnh phúc được thấy Thầy trong những vẻ đẹp đó.

Lạy Chúa, con tạ ơn và ngợi khen Chúa. Cám ơn “Anh Charles”. Amen.

**Ngày…**

 “*Hồi Giáo đã làm cho tâm hồn tôi đảo lộn sâu xa…. Khi nhìn thấy niềm tin ấy của những tâm hồn sống trước sự hiện diện thường hằng của Thiên Chúa, tôi nhận ra rằng có một cái gì đó cao cả và chân thật hơn là những việc trần thế”*

Lời nguyện: Chúa ơi, thế giới Hồi Giáo thời “Anh Charles” sao mà nó đẹp thế. Ngày nay, với cái nhìn hạn hẹp thiếu sót của con về thế giới Hồi Giáo, đa phần là hung bạo, cưỡng hiếp, giết người hằng ngày không gớm tay, họ kéo nhau đám đông quỳ gối giữa phố phường cầu nguyện làm cản trở xe cộ. Con rất sợ và luôn có một khoảng cách với họ.

Lạy Chúa, xin dạy con biết nhìn cách lạc quan hơn về thế giới Hồi Giáo để con biết đến sự hiệp nhất mà DTC Francis đang cố gắng hòa giải bằng tình yêu thương của Chúa. Amen.

**Ngày …**

„*Lạy Chúa, quả thực con càng yêu mến Chúa, trái tim con càng mở rộng ra và con sẽ yêu mến* *không chỉ một mình Thiên Chúa, nhưng là yêu Chúa trước hết rồi đến các thụ tạo của Ngài vì Ngài, vì Ngài yêu chúng, vì Ngài truyền cho ta yêu chúng, vì chúng là những tạo vật của Ngài, vì chúng là một phản ảnh của Ngài… ví như người ta yêu thương các con của một phụ nữ mà người ta yêu*“

Cầu nguyện: Xin Chúa cho đức tin của con mạnh mẽ hơn, cho trái tim con được biến đổi trở nên yêu mến hơn, để biết  yêu mến tất cả các thụ tạo mà Chúa ban cho con, bằng cách yêu họ qua hình ảnh của Chúa. Amen.

***VUI HƯỞNG HẠNH PHÚC của THIÊN CHÚA***

***Cầu nguyện với „Anh Charles“***

**Ngày …**

„*Chúng ta hãy nhớ đến lỗi lầm của mình để thật sự sám hối và khiêm tốn… Tình yêu của Thiên Chúa bị thương tổn khi thấy thần tính bị xúc phạm… việc sám hối trong bình thản, khiêm hạ, tuy làm ta đau khổ nhưng lại làm ta vững mạnh thêm khi nghĩ đến sự toàn thiện và hạnh phúc của Thiên Chúa, và đặt trọn niềm vui của mình vào đó… sự sám hối ấy xuất phát từ lòng yêu mến Thiên Chúa*“

Lạy Chúa, những lời đẹp của „Anh Charles“ giúp con vui và năng suy nghĩ đến sự toàn thiện và hạnh phúc của Thiên Chúa, vì khi mình phạm tội là mình xúc phạm đến thần tính của Chúa. Con sẽ luôn biết sám hối trong bình thản và khiêm hạ để trong niềm hạnh phúc của Thiên Chúa, và hạnh phúc con được hòa hợp trọn vẹn. Con cám ơn Chúa. Amen.

**Ngày …**

„*Nếu ta yêu Chúa hết lòng, thì tự trong tâm hồn ta, sẽ có một niềm hạnh phúc đến từ niềm hạnh phúc của Đấng Vô Biên, hạnh phúc này chắc chắn sẽ lấn át mạnh mẽ nỗi buồn khổ phát sinh từ những xấu ác của những gì hữu hạn“.*

Tạ ơn Chúa, con cũng rất sung sướng được cảm nếm hạnh phúc này khi con tập để Chúa Giêsu chiếm lấy mình (*theo linh đạo của cha Albert Peyriguère*) thì tất cả những tật xấu mà con muốn từ bỏ dần dần được xóa bỏ. Nhưng vì sự yếu đuối và bận rộn chăm người bạn đời bệnh nặng,  nên con chẳng giữ được hạnh phúc này ở lại lâu dài với con. Con vẫn cố gắng tập sống như vậy, khi có thể. Amen.

**Ngày …**

**„** *Các con phải yêu thương tất cả anh em mình, nên các con hãy cảm thông với nỗi khổ, dù lớn hay nhỏ, hãy cùng đau khổ với họ về những gì họ đang làm họ đau khổ*…“

Lạy Chúa, từ hai tháng nay chúng con hiệp thông cùng Đức Thánh Cha và Giáo Hội, cầu nguyện cho nỗi đau khổ của nhân loại về dịch corona Vuhan. Xin Thiên Chúa thương xót tha thứ tội lỗi cho những người qua đời cách tức tưởi, đắng cay và thương xót ban ơn cho những người phải chăm lo làm giảm bớt nỗi sợ hãi cho nhân loại. Chúng con cùng cầu nguyện cùng ăn năn tội với thế giới. Amen.

**Ngày …**

„*Khó mà cản được buồn nản khi thấy được sự dữ lan tràn khắp nơi… và khi thấy mình thật khốn nạn dù đã nhận được biết bao ân sủng…Dù vậy cũng không nên buồn rầu, mà hãy nhìn lên những gì đang xảy ra để hướng về Đấng chúng ta rất yêu mến, vì chúng ta yêu mến Người chứ không phải bản thân ta*…“

Lạy Chúa, con thật xấu hổ vì mình đã nhận được biết bao hồng ân của Chúa mà đáp lại tình thương bao la ấy thật nhỏ nhoi, nhiều thiếu sót. Xin Chúa Thánh Thần giúp con luôn sống với lòng biết ơn để sống xứng đáng tình thương bao la của Ngài. Amen.

***CHÚA GIÊSU, ĐẤNG CHÚNG TA MẾN YÊU***

**Ngày …**

**„….***lấy cuộc sống của Chúa Giêsu ở Nazareth làm gương mẫu để ngày càng trở nên giống Người hơn. Cuộc sống của Người có đủ mọi mẫu gương cho tất cả mọi bậc sống. Càng bắt chước Người bao nhiêu ta càng giống Người bấy nhiêu“*

Lạy Chúa, bậc sống của con là làm vơ, làm mẹ, làm bà trong gia đình. Lời Chúa dạy con để con chu toàn bậc sống của mình do Ngài giao phó, mà rất khó cho con khi đối diện với những đứa con cứng đầu. Mỗi khi khuyên chúng, con đều cầu nguyện xin Chúa giúp cho lúc mở lời. Vậy mà, chúng luôn làm theo ý của chúng và con chỉ biết cầu nguyện xin Chúa sửa đổi chúng mà thôi. Con tin chắc Chúa sẽ có kế hoạch của Chúa trên chúng, con phó thác nơi Ngài. Xin Đức Mẹ cầu bầu cho, để Chúa chạm mạnh vào trái tim của chúng. Amen.

**Ngày …**

„… *Nhưng Người đã chịu nhiều đau khổ như thế là để đưa chúng con, làm cho chúng con yêu mến Chúa một cách tự nguyện, bởi vì tình yêu mới là phương thế mạnh mẽ nhất hấp dẫn được tình yêu…..làm cho mình được yêu….Chúng ta không thể vừa yêu mến Người lại vừa muốn đội vương miện kết bằng hoa hồng trong khi Người đã phải đội mão gai*“

Lạy Chúa, trong cuộc sống con cũng nhiều đau khổ với người thân, so với đau khổ mà Chúa chịu thì chả là gì cả nhưng đã giúp con vơi được nỗi khổ của con, nhẹ đi rất nhiều với sức hạn hẹp của con. Và nhờ đó con cảm nghiệm được tình yêu Chúa bao la ban cho, làm cho mình được yêu vì đau khổ của Chúa. Và từ cảm nghiệm này con đã biết yêu thương người làm mình đau khổ. Tạ ơn Chúa. Amen.

**Ngày …**

„*Hãy dành thời gian…. Hãy thấm nhuần tinh thần của Chúa bằng cách đọc đi đọc lại, nghiềm ngẫm lại hoài lời nói và gương sáng của Người: Lời và mẫu gương của Người phải tác động trên tâm hồn ta tương tự như nước nhỏ giọt xuống mãi một chỗ trên mặt đá“*

Lạy Chúa Giêsu, xin giúp cho siêng năng hơn đọc đi đọc lại Lời Ngài, để những Lời Ngài tác động trên con mạnh mẽ hơn. Amen.

**Elisabeth Nguyễn**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Xin chia sẻ về nạn dịch chết người**

***Lm. Jos.Tuấn Việt, O.Carm***

Nạn dịch chết người virus corona đang lan rộng đến mức báo động, đặc biệt trong hoàn cảnh Việt Nam tiếp nhận 650.000 khách du lịch từ Trung Quốc trong tháng 1 vừa qua. Xin góp chung ưu tư với mọi người một chút qua các chia sẻ đơn sơ sau ạ:

**CLIP 1: ĐỪNG CHẾT VÌ THIẾU HIỂU BIẾT - bàn về thực trạng và cách phòng tránh hiểm họa Virus Conora**

<https://www.facebook.com/josephvietsmile/videos/1488267334657510>

**CLIP 2: BÀN VỀ 3 VẤN ĐỀ NHIỀU NGƯỜI THẮC MẮC**

1/ Trời/Chúa ơi, xin làm một điều gì đó để dập tắt nạn dịch này đi chứ!  
2/ Tôi đang chờ cha kêu gọi giáo dân đeo khẩu trang chứ tự nhiên mình đeo thấy nó kỳ quá, dù tôi rất lo.  
3/ Tôi có đức tin mạnh nên tôi không đeo khẩu trang,…

<https://www.facebook.com/josephvietvn/videos/10158001510336665/>

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CÁC GIÁO HỘI CÔNG GIÁO ĐÔNG PHƯƠNG LÀ AI VÀ Ở ĐÂU?**

**Hỏi: Xin cha cho biết các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương là ai và có mặt ở đâu  trên thế giới này.**

**Trả lời** :

Xưa nay, người  ta chỉ quen nói đến các Giáo Hội Chính Thống Đông Phương ( Eastern Orthodox Churches)  tức các Giáo Hội Chinh Thống Giáo hiện chưa hiệp thông trọn vẹn (full communion) với Giáo Hội Công Giáo La Mã  sau cuộc ly giáo Đông –Tây ( East-West Schism) năm 1054.

Mặc dù có nhiều cố gắng để xích lại gần nhau vì cùng chung nguồn gốc Tông Đồ ( Apostolic succession) nhưng  Giáo Hội Công Giáo và  các  Giáo Hội Chính Thống Đông  Phương  cho đến nay  vẫn chưa thể hiệp thông  được mặc dù  đã tha vạ tuyệt thông ( anthemas=excommunications) cho nhau, sau khi  Đức Thánh Cha Phaolô VI và Đức Thượng Phụ Athenagoras I ( Constantinople Hy lạp) gặp nhau lần đầu tiên năm 1966 đem lại kết quả  cụ  thể là hai Giáo Hội đã tháo gỡ vạ tuyệt thông cho nhau sau cuộc hội ngộ lich sử này.

Tuy nhiên, giữa Hai Giáo Hội anh  em  trên đây  vẫn chưa hiệp thông trọn vẹn được với nhau  cho đến nay chỉ vì trở ngại lớn là vai trò lãnh đạo Giáo Hội Công Giáo Rôma của Đức Thánh Cha, tức Giám Mục  Rôma mà anh  em Chính Thống Đông Phương chưa nhìn nhận và vâng phục.  như là Đại Diện ( Only Vicar) duy nhất của Chúa Kitô trên trần thế với Sứ Mệnh chăn  dắt Đoàn chiên của Chúa và rao giảng Tin Mừng Cứu Độ của Chúa cho mọi dân mọi nước cho đến ngày mãn thời gian tức Ngày Tận Thế..

Trong phạm vi bài viết này , tôi xin được giải thích rõ về   các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương( Eastern Catholic Churches) hiện đang hiệp thông trọn vẹn  và tôn trọng vai trò lãnh đạo Giáo Hội của Đức Thánh Cha, là Đấng duy nhất thay mặt Chúa Kitô ( Vicar of Christ) trên trần thế  trong vai trò và trách nhiệm cai quản Giáo Hội Công Giáo hoàn vũ.

**I-Đôi dòng lịch sử** :

Như đã nói ở trên, ngoài các Giáo Hội Chính Thống Đông Phương chưa hiệp thông với Giáo Hội Công Giáo La Mã, còn có các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương (Eastern Catholic Churches) đang hiệp thông với Giáo Hội Công Giáo hoàn vũ  mà có lẽ ít người biết đến họ

Khi nói đến các Giáo Hội này, người ta phải nghĩ ngay trước hết đến bốn Tòa Thượng Phụ ( Patriarchates) ở phương Đông là Alexandria, Antioch, Jerusalem và Constantinople, ngoài Tòa Thượng Phụ Rome  về phái Tây, tức Giáo Hội Công Giáo La Mã. Các Tòa Thượng Phụ này đặc tránh các giáo đoàn Kitôgiáo có nghi thức phụng vụ riêng theo văn hóa và truyền thống lâu đời  sau đây:

1-Thuộc về Giáo Hội hay Tòa Thượng Phụ Antioch là các giáo đoàn West Syrians, Maronites ( Công Giáo Li Băng) và Malankarese, Chaldeans ( Công giáo Iraq) và Armenians.

 2- Thuộc về Giáo Hội hay Tòa Thượng Phụ Alexandria là các giáo đoàn Coptic ( Công giáo Ai Cập) và  Công giáo Ethiopians

3- Thuộc Giáo Hội hay Tòa Thượng Phụ Constantinople là nhóm Kitô Giáo Đông Phương đông đảo nhất  theo nghi thức Byzantine. Ho là  những  tín  hữu Hy Lạp,, Bảo gia lợi ( Bulgarians) Georgians, Nga .., Ukrainians, Estonians, Hungarians, Rumanian, Egyptians…

4-Giáo Hội hay Tòa Thượng Phụ Rôma là cái nôi của Giáo Hội Công Giáo phương Tây,khác biệt với Phương Đông về nhiều mặt như nghi thức phụng vụ, giáo luật và kỷ luật bí tích., lễ phục , tu phục..

Các Tòa Thượng Phụ nói trên, từ đầu,  được coi là các Giáo Hội Mẹ của Kitô Giáo ( Mother Church of Christianity) trước khi xẩy ra những cuộc ly giáo (schisms) mà nghiêm trọng hơn hết là  ly giáo giữa Rome và Constantinople ( Hy Lạp) vào năm 1054 và kéo dài cho đến nay.

Cũng từ đó, Constantinople tự nhân trở thành Giáo Hội Chính Thống Phương  Đông và lan tràn qua các quốc gia trong vùng  như Thổ Nhĩ Kỳ, Nga, Roumania, Serbia, Cyprus, Lebanon… Bên canh các Giáo Hội  này, là các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương bắt nguồn từ 3 Toà Thượng Phụ Alexandria, Antioch và Jerusalem, tức các Giáo Hội Mẹ của Công Giáo Đông Phương. Các Giáo Hội này cũng có thời gian khá lâu đã không hiệp nhất với Giáo Hội Rôma  vì những hoàn cảnh và  lý do đặc thù, không thể nói hết ở đây trong khuôn khổ của một bài viết được. Vì thế, chỉ xin tóm tắt là khi các Giáo hội Kitô Giáo  địa phương này  trở lại hiệp thông với Giáo Hội Công Giáo La Mã ( Rome ) thì họ có tên gọi chung là “ **Các tín hữu qui hiệp= Uniates** , nghĩa là hiệp thông trở lại với Rôma `sau thời gian ly khai vì những lý do riêng biêt.Và cũng từ đó, họ được gọi là các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương ( Easter Catholic Churches) để phân biệt với các Giáo Hội Chính Thống Đông Phương ( Easter Orthodox churches) chưa hiệp thông với Giáo Hội Công Giáo Rôma.

 Các Giáo hội Công Giáo Đông Phương có đặc tính chung là mỗi Giáo Hội đều có có các nghi thức phụng vụ với ngôn ngữ riêng, giáo luật riêng và kỷ luật bí tích riêng, mặc dù cùng chia sẻ  chung một niềm tin, một giáo lý, một nền tảng luân lý,  và các bí tích với  Giáo Hội Công Giáo La Mã  cũng như vâng phục Đức Thánh Cha  là  Đấng thay mặt Chúa Kitô trong vai trò và trách nhiệm  cai quản Giáo  Hội Công Giáo hoàn vũ,

Đứng đầu coi sóc các Giáo Hội địa phương nói trên  là các Thượng Phụ (Patriarch) tương đương như một Tổng Giám mục coi sóc một Giáo tỉnh ( Ecclesial Province) trong Giáo Hội Công Giáo hoàn vũ.

Theo Sắc Lệnh về các Giáo Hội Đông Phương ( **Orientalium Ecclesiarumn) ( OE)** của Thánh Công Đồng Vaticanô II, thì “ **Thể chế** **Thương Phụ (Patriarchy) đã được thịnh hành từ lâu đời trong Giáo Hội và đã được các Công Đồng chung nhìn nhận.**

**Thực ra danh hiệu Thượng Phụ Đông Phương ( Eastern Patriarch) được dùng để chỉ vị Giám  mục  có thẩm quyền trên tất cả các giám mục kể cả các vị Tổng Giáo Chủ (Tổng Giám mục), trên hàng giáo sĩ và giáo dân trong địa hạt hay thuộc lễ chế của mình, chiếu theo luật định, nhưng vẫn tôn trọng quyền tối cao của  Giáo Hoàng La Mã**.” (cf. OE. Số 7)

**II- Các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương hiện ở đâu ?**

1- **Trươc hết là Giáo Hội Công Giáo Syro-Malabar**

Lãnh thổ của Giáo Hội này nằm trong Tiểu Bang Kerala ở phía Tây Nam Ấn Độ. Giáo Đoàn này xuất phát từ  Cộng Đồng Kitô Giáo có nguồn gốc Tông Đồ là Thánh Thomas, nên họ cũng được gọi là các`Kitô hữu Thánh Tô Ma ( Thomas Christians) . Nhóm này đã ly khai khỏi Giáo Hội Công Giáo La Mã  từ năm 1653 vì không muốn chịu ảnh hưởng của Dòng Tên( Jesuits)  đang truyền giáo ở vùng này. Nhưng đến năm 1930 nhóm này đã quay trở lại và được đón nhận hiệp thống với Giáo Hội Công Giáo. Từ sau Công Đồng Vaticanô II, họ đã bỏ ngôn ngữ Syriac trong phụng vụ và thay bằng ngôn ngữ Malayalam phổ thông hơn. Hiện Giáo Hôi Công Giáo Syro-Malabar có 3 Địa phận với  khoảng gần 300,000 tín hữu sinh hoạt trong Tiểu Bang Kerala ở miền Tây Nam Ấn Độ

Dĩ nhiên, ngoài nhóm Công Giáo với nghi thức phụng vụ riêng này , còn có Giáo hội Công Giáo của Ấn Độ ( The Catholic Church Of  India ) theo nghi thức La tinh ( Latin Rite)  hiệp thông trọn vẹn với Rôma ,và có số giáo sĩ và giáo hữu đông hơn nhóm kia.

2- **Giáo Hội Công Giáo Chaldean** (The Chaldean Catholic Church) của người Kitô hữu Ỉraq

Nhóm này  phần lớn tập trung ở thủ đô Baghdag với  nghi thức phụng vụ riêng gọi la Chaldean Rite hay còn gọi là East Syrian hay  Assyro-Chaldean Rite. Nghi thức này bắt nguồn từ di sản phụng vụ cổ xưa  của  Giáo Hội Mesopotamia.trong đế quốc Ba Tư

Giáo Đoàn này hiện có khoảng 500,000. Tin hữu với 10 Địa phận ở Iraq và 4 Địa phận nữa ở Iran. Ở Hoa Kỳ, cũng có một Địa phận dành cho người Công Giáo Iraq theo nghi thức Chaldean.Giáo Đoàn này chính thức hiệp thông với Giáo Hội Công Giáo La Mã sau khi Đức Thánh Cha Julius III tấn phong Giáo Mục cho Thượng Phụ Simon VIII ngày 9 tháng 4  năm 1553 để coi sóc Giáo Đoàn Chaldean ở Iraq.

3- **Giáo Hội Công Giáo Maronites** ( The Maronite Catholic Church)

Đây là Giáo Hội Công Giáo của người  Li Băng ( Lebanon). Giáo Hội này xuất hiện từ năm 681 và lấy tên Thánh Maron làm tên gọi chung của Giáo Đòan. Đã có thời gian dài Giáo Đoàn này không hiệp thông với Rôma. Nhưng từ năm 1182 đến nay, Giáo Đoàn này đã hiệp thông trọn vẹn với Giáo Hội Công Giáo La Mã,.Họ theo nghi thức riêng gọi là Maronite Rite  với ngôn ngữ phụng vụ là Syriac và Arabic.Nghi thức phụng vụ này không những có  ở Li Băng mà còn thấy thực hành ở Syria , Ai Cập và  Cyprus.

Một bến có quan trọng là  ngày 14 tháng 4 năm 2011, Thượng phụ Antioch coi sóc người Công giáo Maronites, đã đến Rome để viếng thăm Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI  cùng với một số giám mục và linh mục Maronites. Nhân dịp này Đức Thánh Cha đã long trọng nhắc lại với   Đức Thượng Phụ Bechara Pierre Rai về việc Giáo Hội Công Giáo Roma  hoan hỉ đón mừng anh  em Moronites Hiệp thông với Giáo Hội Công Giáo như Đức Thánh Cha đã nói trong thư gửi Đức Thượng Phụ ngày 24 tháng 3 năm 2011

4- **Giáo Hội Công Giáo Coptic** ( The Coptic Catholic Church)

Danh xưng Copt là tiếng Arabic có nghĩa là  Ai Cập, được  dùng để chỉ những tín hữu Công Giáo hay Chính Thông Giáo Ai Cập.Do đó, Giáo Đoàn Coptic là Giáo Hội Công Giáo Ai Cập ( Egypt) đã hiệp thông với Giáo Hội Công Giáo Rôma từ  năm 1741, sau nhiều thăng trầm của lịch sử Ai Cập nói chung và lịch sử sống còn của Giáo hội Coptic nói riêng.Theo lịch sử truyền giáo thì Thánh  Marc-cô, thánh sử., đã thành lập Giáo Hội này cho người Kitô hữu Ai Cập. Mặt khác, danh xưng Coptic cũng được dùng để chỉ Giáo Hội Chính Thống Ai Cập ( The Coptic Orthodox Church) như đã  nói ở trên.

Giáo hữu Coptic hiện nay chỉ có vào khoảng 180,000 người ở Ai Cập và được coi sóc bởi một Thượng Phụ ( Patriarch) ở Alexandria Ngôn ngữ phụng vụ của họ là tiếng Arabic và Coptic ( tiếng Ai Cập)

Để đánh giá cao những đóng góp của các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương, Thánh Công Đồng Vaticanô II, qua  Sắc Lệnh **Orientalium Ecclesiarum,( OE)**đã long trọng tuyên bố như sauvề các Giáo hội này:

“ **Lịch sử, các truyền thống và rất nhiều thể chế trong Giáo Hội đều chứng minh rõ ràng rằng các Giáo Hội Đông Phương có công biết bao đối với toàn thể Giáo Hội. Vì vậy, Thánh Công Đồng không những hết lòng yêu mến và ca ngợi đúng mức gia sản tinh thần của các Giáo hội này, mà còn xác quyết đó là sản nghiệp của toàn thể Giáo Hội Chúa Kitô. Do đó Thánh Công Đồng long trọng công bố rằng các Giáo Hội Đông Phương cũng như Tây Phương đều có quyền lợi  và bổn phận theo những qui luật riêng của mình và những qui luật này có giá trị nhờ ở đặc tính cổ kính đáng quí trọng, phù hợp với tập tục của tín hữu hơn và xem ra có thể mưu ích cho các linh hồn cách  hữu hiệu hơn.”** (OE, số 5)

Cũng cần nói thêm là, theo lịch sử Giáo Hội, thì Phương Đông là nơi đã đóng góp cho Giáo Hội những vị đại Giáo Phụ ( Church Fathers) nổi danh như các thánh Ignatius of Antioch, thánh Ephrem, thánh  Athanasius, thánh Cyril of Jerusalem, thánh Cyril of Alexandria, thánh Gregory  of Nyssa, thánh .John Chrysostom, thánh Basil  the Great, thánh Gregory of Nazianzus và  thánh John Damascene.

Mặt khác, **nền thần học Kitô Giáo** ( Christian theology) và **lối sống đan viện hay ẩn tu** ( **Monasticism**) cũng xuất phát từ Phương Đông trước khi được chấp nhận và sửa đổi bên Tây Phương.Thêm vào đó, trong vòng 9 trăm năm lịch sử Giáo Hội, các Công Đồng Đại kết ( Ecumenical Councils) đều họp ở Phương Đông.

Sau hết, những kinh phụng vụ như **the Kyrie, the Gloria**, và **Kinh Tin Kinh Nicene** mà phụng  vụ Giáo Hội ngày nay đang dùng cũng là di sản thiêng liêng của Phương Đông.

Như thế đủ cho thấy là các Giáo Hội Đông Phương, từ lâu đã là một trong những thành trì kiên cố của KitôGiáo trước khi xảy ra những cuộc ly giáo( schism) ,đặc biệt là ly giáo Đông Tây giữa Constantinople và Rome năm 1054, khiến một phần quan trọng của Phương Đông ( Các Giáo Hội Chính Thống) không còn hiệp thông cho đến nay với Giáo Hội Công Giáo hoàn vũ, mặc dù cùng chung một niềm tin, một Phép Rửa , một Kinh Thánh, một nguồn gốc Tông Đồ.

Chúng ta tha thiết cấu xin cho Giáo Hội duy nhất mà Chúa Kitô đã thiết lập trên nền tảng Tông Đồ được mau hiệp nhất để cùng thờ lậy, tôn vinh và cảm tạ  một Thiên Chúa duy nhất với  Ba Ngôi Vị trong Mầu Nhiệm Chúa Ba ngôi ( The Triune God=The Holy Trinity)

Sau hết, cũng cần nói thêm là các Giáo Hội Đông Phương, dù là Công Giáo hay Chính Thông Giáo thì đều có các bí tích hữu hiệu như  của Giáo Hội Công Giáo La Mã .. Cho nên, tín hữu Công giáo được phép tham dự các nghi thức phụng vụ và lãnh các bí tích  trong các Giáo Hội Công Giáo Đông Phương.  Nhưng chỉ được tham dự phụng vụ và lãnh bí tích nơi nhà thờ Chính Thống khi không tìm được nhà thờ Công Giáo nào trong vùng cư trú của mình.

Ước mong những giải thích trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra.Amen

**Lm. Ngô Tôn Huấn, Doctor of Ministry**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**LẠY CHÚA, CON NHƯ NGƯỜI THỢ DỆT**

Tin anh bạn học Phaolô Nguyễn Thanh Bình, OFM về nhà Cha lúc 5 giờ chiều ngày 17 tháng 2 năm 2020 tại cộng đoàn Tỉnh Dòng Phanxicô làm cho mọi người không khỏi bàng hoàng dù biết rằng Anh đã “ôm” trong mình căn bệnh hiểm nghèo từ mấy năm qua. Bàng hoàng vì lẽ con đường phục vụ tương lai của Anh đang mở ra thì lại khép lại.

Cùng học chung với Anh vài năm ở Học Viện Liên Dòng Đaminh, tuy không gần nhưng thật gần khi có hội thảo, khi có chương trình gì đó của Niên Khóa. Đơn giản là Anh có giọng ca khá tốt và thời sinh viên ấy, Anh Em học chung với nhau không thể nào quên được giọng ca trầm ấm và dễ thương của “Tam Ca Áo Nâu” (tu phục dễ thương chất chứa sự khiêm nhường và khố hạnh của Thánh Phanxicô).

Sau khi hoàn tất chương trình Tu Học ở Học Viện, Anh cùng anh em cùng lớp lãnh sứ vụ linh mục. Lớp chúng tôi nhỏ hơn nhưng được lãnh tác vụ trước lớp của các Anh 1 năm vì chương trình đào tạo mỗi Dòng khác nhau.

Bẵng đi thời gian dài không gặp gỡ, được biết Anh được Tỉnh Dòng tuyển chọn đi du học. Và rồi, sau thời gian du học Anh trở về để chuẩn bị sứ vụ mới giúp cho Tỉnh Dòng trong việc đào tạo nhưng rồi sức khỏe không cho phép và Anh đón nhận những cơn đau đớn giằng xéo từ trong thể xác. Biết như thế và Anh cứ chịu đựng như cùng chịu thêm phần đau khổ với Đức Kitô khổ nạn.

Tuổi đời như Anh, tu học như Anh, học vị như Anh là điều mà mọi người mơ ước và ngay cả bản thân Anh cũng có nhiều ước mơ để cống hiến cho Giáo Hội, cho Hội Dòng. Thế nhưng rồi, Thiên Chúa đã dùng Anh trong sứ vụ khác, trong con đường khác đó chính là con đường thập giá ngang qua đau khổ của bệnh tật.

Điều Anh đón nhận chả ai muốn nhưng rồi trong đau khổ, mọi người tìm và nhận ra thánh ý của Chúa để hiệp cùng Chúa Giêsu trên Thập Giá với lời xin vâng.

Tâm tình khi tưởng nhớ đến Anh mời mọi người nhìn đến lời của Isaia :

Lạy Chúa, con như người thợ dệt,

đang mải dệt đời mình,

bỗng nhiên bị tay Chúa

cắt đứt ngay hàng chỉ. (Is 38, 12)

Dĩ nhiên, là con người, nhất là những ai từ bỏ cha mẹ và gia đình để dấn thân phục vụ thì đều mãi dệt đời mình bằng những nốt nhạc thiêng cho đời, mang tình yêu đến cho nơi mình hiện diện. Thế nhưng rồi tất cả những ước mơ ấy được khựng lại và bị cắt như hàng chỉ đẹp đang thêu và bị cắt.

Không chỉ riêng Anh mà còn nhiều người khác nữa rất gần chúng ta như bác sĩ Lý Văn Lượng. Ở cái tuổi sung sức của cống hiến đời mình nhưng rồi Lý Văn Lượng lại nằm xuống. Sự ra đi của Anh không vô bổ, không hề đánh mất ý nghĩa nhưng ngược lại. Anh để lại trong lòng mọi người bao niềm thương nỗi nhớ vì sự hy sinh của Anh. Cái chết của Anh là cái chết đẹp. Niềm tin vào Chúa của Anh là niềm tin đẹp.

Cuộc đời của Cha Phaolô Nguyễn Thanh Bình dẫu chỉ với 11 năm linh mục nhưng có lẽ cũng là cuộc đời đẹp. Cuộc đời của Cha Phaolô là cuộc đời đi tìm kiếm sự khôn ngoan theo kiểu của Thiên Chúa chứ không phải đi tìm kiếm sự khôn ngoan theo kiểu của người đời. Và, có lẽ sự ra đi của Anh cũng để lại trong lòng mọi người thân quen, Tỉnh Dòng Phanxicô niềm thương nhớ vô hạn. Kèm theo đó, cuộc đời của Anh Phaolô đã diễn tả mầu nhiệm thập giá trong cuộc đời.

Khi tưởng nhớ và nhìn lại cuộc đời của Anh Phaolô, tưởng nghĩ mỗi người trong chúng ta cũng năng nhìn lên Thập Giá để nhờ và với Thập Giá ta can đảm vác mọi đau khổ đau thương của cuộc đời như anh Bình đã vác. Có khi ta chả đau đớn trong những cơn bệnh như anh Bình nhưng ta lại càm ràm kêu réo. Kèm theo đó, sự ra đi của Anh Phaolô một lần nữa nhắc nhớ cho rằng cuộc đời của ta thật vắn và thật ngắn. Thiên Chúa ban cho chúng ta bao nhiêu đó là quyền của Ngài chứ không phải quyền của chúng ta.

Bằng tuổi Anh, hơn Anh 1 năm sứ vụ linh mục để rồi qua sự ra đi của Anh, phần nào cũng nhắc nhớ đến phận người và phận đời. Có lẽ nên chăng nên nhìn cuối cuộc đời của mình để cân chỉnh lối sống. Ngày cuối đời đến với ta bất chợt bởi lẽ ta là hàng chỉ nhưng Chúa mới chính là người thợ dệt chính hãng.

Với tâm tình nhớ thương và lắng đọng, ta xin Chúa thương cho Cha Phaolô Bình mau hưởng Nhan Thánh Chúa. Cũng xin Chúa cho ta biết nhìn nơi Cha để vui lòng đón nhận thập giá trong đời mình bởi lẽ qua thập giá mới đến Vinh Quang. Và, hơn cả mọi sự là giờ Chúa đến với chúng ta vào lúc ta không ngờ và giờ chúng ta không hề biết. Tưởng nghĩ cũng xin cho mỗi người chúng ta biết yêu thương hơn, biết đón nhận những đau khổ của đời mình hơn để dâng lên Chúa như của lễ toàn thiêu đẹp lòng Chúa.

***Người Giồng Trôm***

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**CHUYỆN MỖI TUẦN – CHUYỆN VỀ NHỮNG TRẬN DỊCH VÀ SỰ “BÁNG BỔ”…**

Rất nhiều người có thể nhận ra ngay khuôn mặt bên cạnh đây là của ai…



Đấy là khuôn mặt của bạo chúa Nero…Tên đầy đủ của ông là Nero Claudius Caesar Augustus Germanicus (16 tháng 12 năm 37 – 9 tháng 6 năm 68)…Ông là vị hoàng đế cuối cùng của triều đại Julius Claudius, trị vì từ năm 54 tới năm 68 AD…Bức tượng bán thân này của ông được đặt tại Bảo Tàng Glytothek – Munich…và nó khá diễn tả cái tính khi bất thường của bạo chúa…

Qua cuốn tiểu thuyết nổi tiếng của tác giả người Ba Lan Henryk Sienkiewicz – cuốn “Quo Vadis ? – Thầy đi đâu đấy Thầy ?” – thì bạo chúa Nero là một con người báng bổ Thần Linh và là người – do muốn lấy lòng thần dân La Mã – nên đã đẩy người Công Giáo vào các hí trường để làm mồi cho thú dữ nhằm giải tỏa căng thẳng xã hội thời bấy giờ…

Sở dĩ người viết muốn nhắc đến ông là vì những trận dịch đã từng xảy ra…và người ta cho rằng: đấy là hậu quả của sự báng bổ Thần Thánh nơi những con người trần – nhất là nơi những con người gắn bó với chủ thuyết vô thần…Điều vẫn là rất thật trong hôm nay…

Người viết đã tìm vào trang truyện “Quo Vadis – Thầy đi đâu đấy, Thầy ?” của nhà văn Henryk Sienkiewicz và thấy là người ta sắp xếp cuốn truyện rất thuận lợi cho việc đọc lại từng chương trên mạng…Thiết tưởng trong thời gian rảnh rỗi của thời “trốn dịch COVID – 19”, các bạn trẻ nên đọc lại mỗi ngày vài chương…

Trần Đoàn lão tổ (871 – 989) – nhân vật nổi tiếng tu luyện Đạo gia thời cuối Đường – có một tác phẩm truyền thế : tác phẩm “Tâm tướng thiên”, gợi hứng từ câu “ tướng do tâm sinh”…Và trong tác phẩm ấy có viết như thế này : “ Tại sao mắc bạo bệnh mà chết ? Là do sắc dục hư hao…Tại sao mọc nhọt độc mà chết ? Là do đồ béo ngọt ngưng tụ mỡ !”… Đặc biệt đề cập đến nguyên nhân của dịch bệnh, Trần Đoàn lão tổ ghi rằng : *“ Dịch bệnh tử vong không phải do vận số, mà là do nhục mạ Trời – nhục mạ Đất”…*

Rất nhiều người đã nhìn ra điều ấy qua các trận dịch lớn thời Đế Quốc La Mã cổ đại :

1. Dịch bệnh lần thứ nhất – năm thứ 2 sau khi phát động bức hại người Công Giáo…thì “trong thành La Mã, tất cả các tầng lớp đều có lượng lớn người chết vì dịch”…và đó là bệnh dịch lớn nhất thời bấy giờ…Bệnh dịch đã đưa đến tình trạng bạo động của dân chúng trong thành năm 68 : Nero chạy trốn và cuối cùng đã tự sát…

2. Dịch bệnh lớn lần 2 xảy ra vào thời của Allrelius (tại vì từ năm 161 – 180)…Sau khi lên ngôi, Allrelius vẫn giữ thái độ thù nghịch người tin Chúa và phát động một cơn bách hại mới…Vậy là năm 164 bệnh dịch bắt đầu lan rộng từ các đạo quân phía biên giới của đế quốc…Trận dịch đã làm cho các thành phố và xóm làng La Mã trở nên hoang phế, bởi số người chết còn nhiều hơn cả số nạn nhân trong chiến tranh…Chỉ trong thành La Mã thôi mà mỗi ngày có khoảng trên dưới 2.000 người chết bao gồm quý tộc lẫn dân thường…Dịch còn lan rộng cả đến vùng Tiểu Á, Ai Cập, Hy Lạp…Cuối cùng thì chính Allrelius cũng chết vì dịch…

3. Lần đại dịch thứ ba được sử gia Zosimils ghi lại : Đấy là vào thời hoàng đế Decius…Năm 250, Decius phát động một cuộc bách hại mới…Ông ra lệnh cho Ki-tô hữu phải tuyên bố công khai từ bỏ đức tin của mình, nếu không họ sẽ bị xét xử, bị tịch thu của cải, bị phạt làm nô lệ…và còn có thể bị xử tử…Rất nhiều thánh đường bị đập phá…và cũng trong năm ấy, dịch bệnh xảy ra…Đại dịch đã làm cho ngay trong thành La Mã mỗi ngày khoảng 5.000 người chết…Điều cũng rất giống trong hôm nay là những người có chức quyền đã dối trá đổ tội cho những người tin Chúa là nguyên nhân của dịch bệnh để có cớ mà bách hại và tiêu diệt…Thế nhưng bản thân hoàng đế Claudius II ( tại vì từ 268 – 270) cũng chết vì bị dịch vào năm 270…

4. Đại dịch lần thứ 4 được sử gia Eusebius (~ 260 – 340) ghi lại trong sử của Giáo Hội: Đế quốc La Mã thời đó được chia làm làm hai – miền Đông và miền Tây, đồng thời có 6 vị hoàng đế cai trị…Một trong những vị hoàng đế thống trị miền Đông là Maximinius Daia (tại vị 305-313) đã khởi xướng một cuộc bách hại trong phạm vi thống trị của mình…và dịch bệnh khởi phát cũng như lan rộng…

Sử gia Eusebius diễn tả : *“Những quyển hộ tịch ghi đầy tên, ngày nay tất cả đều bị xóa sổ…Lương thực bị thiếu…và dịch bệnh hoành hành dường như đã tiêu diệt tất cả nhân khẩu trong chốc lát…Nơi nào cũng có các thi thể trần trụi, liên tục rất nhiều ngày không chôn lấp…Thật là một cảnh tượng thê lương…”*

Dịch bệnh lớn nhỏ liên tục tàn phá..và công lao mở rộng bờ cõi của các hoàng đế La Mã cuối cùng trở về con số không !!! Điều mà – hoặc nói ra hoặc chỉ là để mà suy gẫm – nhưng hầu như ai ai cũng cảm nhận được câu giáo huấn của Trần Đoàn lão tổ : *Dịch bệnh tử vong không phải do vận số, mà do nhục mạ Trời – nhục mạ Đất…*

Rồi cũng có câu chuyện dịch xảy ra ở ngôi làng Eyam vùng biên giới phía nam và bắc bán đảo Anh – cách London 56km : trận dịch có tên là “cái chết đen” do một doanh nhân mang về từ London vào mùa hè năm 1665…Dân làng lo sợ và  láo nháo chuyện chạy trốn…Ông linh mục sở tại William Mompesson đã đứng ra động viên bà con: *“Không ai trong chúng ta biết rằng dân phía bắc có nhiễm bệnh hay không. Nếu đã nhiễm bệnh thì dù chạy trốn hay không đều phải chết…Thoát khỏi nơi đây nhất định sẽ làm nhiều người khác lây bệnh…Xin mọi người hãy ở lại, mang sự thiện lương của chúng ta truyền tới đời sau, đế các thế hệ tương lai được ban phước lành, nhân họa đắc phúc.”*

Dân làng đã quyết tâm cùng nhau trụ lại và xây một bức tường ở cổng ra vào phía bắc để ngăn không cho ai vượt ra ngoài…Khi trận dịch qua đi, ngôi làng 344 nhân khẩu chỉ còn lại vỏn vẹn 33 người…Vị linh mục cũng qua đời…và tất cả đã để lại cho nước Anh một hậu hoa viên tuyệt vời… Người đời sau đọc được trên các ngôi mộ:

-ngôi mộ vị linh mục : *Xin hãy đưa thiện lương truyền tiếp đời sau*.

-mộ của một vị bác sĩ viết cho người vợ ở xa : *Xin hãy tha thứ cho anh vì anh không thể cho em nhiều tình yêu hơn nữa, bởi vì họ cần tới anh*.

-mộ của một bà mẹ có tên Ryder viết cho con gái:*Con thân yêu, con đã chứng kiến sự vĩ đại của mẹ cà cả dân làng.*



Cùng với HĐGM Việt Nam, chúng ta cùng cầu nguyện:

*Lạy Thiên Chúa Ba Ngôi toàn năng*

*chúng con đang họp nhau cầu nguyện,*

*tha thiết nài xin cho cơn dịch bệnh mau chấm dứt.*

*Lạy Chúa Cha giàu lòng thương xót*

*xin nhìn đến nỗi thống khổ*

*của đoàn con trên khắp thế giới,*

*đặc biệt tại những nơi dịch bệnh đang hoành hành.*

*Xin củng cố đức tin của chúng con,*

*cho chúng con hoàn toàn tín thác*

*vào tình yêu quan phòng của Cha.*

*Lạy Chúa Giê-su là Đấng cứu độ duy nhất.*

*là vị lương y đầy quyền năng và lòng thương xót,*

*xin thương cho các bệnh nhân sớm được chữa lành,*

*và an ủi các gia đình đang gặp khó khăn thử thách.*

*Xin cho lời chúng con khiêm tốn cầu nguyện,*

*được chạm tới trái tim nhân lành của Chúa,*

*xin giảm bớt gánh nặng khổ đau,*

*và cho chúng con cảm nhận được bàn tay Chúa*

*đang ân cần nâng đỡ chúng con.*

*Lạy Chúa Thánh Thần là nguồn sức mạnh tình yêu,*

*xin soi sáng các vị hữu trách và những người có khả năng,*

*giúp họ sớm tìm ra phương thuốc chữa trị dịch bệnh,*

*xin cho các bác sĩ và nhân viên y tế*

*sức mạnh của tình thương và lòng nhiệt thành quảng đại*

*luôn tận tâm tận lực phục vụ các bệnh nhân.*

*Chúng con xin trao vào đôi tay từ mẫu của Mẹ Maria,*

*những lời khẩn nguyện trong cơn đại nạn,*

*nhờ lời Đức Mẹ chuyển cầu,*

*xin Chúa nhận lời chúng con. Amen*

**Lm Giuse Ngô Mạnh Điệp**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**THÁNH THẦN TRONG CHỨNG NGHIỆM TÂM LINH THỜI ĐẠI**

 **LTS.** "Thánh Thần, Hơi thở sống động của Giáo Hội" của ĐHY Suenens được dịch ra Việt ngữ gồm 3 cuốn. BBT sẵn lòng gởi cho ai muốn nhận một lần trọn bộ qua email để tham khảo. Xin chân thành cám ơn.

**Hồng Y L.J. Suenens**

**THÁNH THẦN,**

**HƠI THỞ SỐNG ĐỘNG**

***CỦA GIÁO HỘI***

**Quyển một**

**Nguyễn Đăng Trúc và Nguyễn Chính Kết**

chuyển dịch ra Việt ngữ

Chương V

**THÁNH THẦN**

**TRONG CHỨNG NGHIỆM**

**TÂM LINH THỜI ĐẠI**

*Nếu chúng ta sống nhờ Thánh Thần,*

*thì cũng hãy nhờ Thánh Thần mà tiến bước.*

Gl 5,25

Chúng ta đã thấy ở phần trên, trước khi trở thành tín điều trong kinh Tin Kính, Thánh Thần đã là một chứng nghiệm sống trong Giáo Hội nguyên thủy. Chứng nghiệm tâm linh này chưa bao giờ ngừng lại trong lịch sử và ngày nay chứng nghiệm ấy vẫn còn làm sống động tất cả những gì mang dấu vết Thiên Chúa trong Giáo Hội. Nhìn nhận Thánh Thần hiện diện khắp nơi, không có nghĩa là chúng ta không truy xét được một thứ hiện diện đặc biệt khi sự kiện xảy đến, và phân định được những gì mà sự kiện ấy biểu hiện. Trong tinh thần đón nhận hoạt động hoàn toàn tự do của Thánh Thần, tôi muốn nhấn mạnh ở đây tầm quan trọng của việc canh tân trong Thánh Thần. Tôi xin mô tả vắn gọn nguồn gốc công cuộc canh tân, đồng thời tìm hiểu các chứng từ và sau đó thử phân tích về chứng nghiệm tâm linh ấy trong thời đại hiện nay.

**1. Nguồn gốc**

Phong Trào Canh Tân phát sinh giữa lòng Giáo Hội Công Giáo vào năm 1967, trong môi trường sinh viên đại học Duquesne ở Pittsburgh, Hoa-Kỳ. Khi đất nầy và toàn thế giới đang trải qua cơn khủng hoảng về xã hội và tôn giáo, một vài thanh niên ý thức được rằng con người vốn bất lực không thể giải quyết được cơn khủng hoảng ấy. Vì thế, họ đã tự động gặp nhau trong một buổi tĩnh tâm cuối tuần để cầu nguyện, ăn chay, khẩn cầu Thánh Thần.

Những thanh niên ấy là ai?

Đó là những sinh viên, giáo sư đại học, phần lớn dấn thân vào những hoạt động tông đồ hay xã hội khác nhau, như phong trào phụng vụ và đại kết, tranh đấu cho các quyền dân sự, khởi xướng việc ủng hộ hòa bình trên thế giới. Anh chị Ranaghan cho biết, dù thực sự sống đời sống Kitô hữu, giới trẻ «*vẫn cảm thấy trống rỗng, thiếu động lực, mất sức mạnh trong đời sống cầu nguyện và hành động, cứ như là đời sống Kitô hữu của họ là chuyện tự mình tưởng tượng ra, cứ như là sinh hoạt tôn giáo chỉ là chuyện riêng tư do nơi ý chí và khả năng của mỗi người. Và họ nhận ra được rằng cuộc sống Kitô giáo đích thực không thể là một sáng kiến thuần túy do con người*».[[14]](#footnote-14) Những cơn đau để Giáo Hội lớn lên như hiện thân nơi cuộc sống hằng ngày của các bạn trẻ nầy. Đó là bối cảnh của sự kiện.

Biến cố mà người ta sẽ nhận ra như một lễ Hiện Xuống mới kỳ thực đã có những bước chuẩn bị từ trước. Nhiều người trong họ đã đọc tác phẩm của David Wilkerson: *La Croix et le poignard* (Thập Giá và Dao Găm), từng được in ra hàng nghìn bản, kể lại câu chuyện có một vị mục sư ở Nữu Ước nhờ tin vào Thánh Thần mà thay đổi được một “băng đảng” thanh niên ở tù ra*.*

Họ cùng nhau đọc lại các thư Phaolô và sách Công Vụ Tông đồ. Suốt một năm, ngày nào họ cũng cầu nguyện bằng câu đáp ca tuyệt vời của tuần bát nhật lễ Hiện Xuống: «*Lạy Chúa Thánh Thần, xin hãy đến*»*.*

Họ ôm ấp kỷ niệm về lễ Hiệân Xuống mà Đức Gioan XXIII hôm trước ngày khai mạc Công Đồng đã mời gọi người ta nhớ lại. Tất cả điều ấy gây hứng khởi và làm phong phú lời nguyện cộng đoàn của họ xin Thánh Thần canh tân bộ mặt Giáo Hội và trái đất, trong buổi tĩnh tâm cuối tuần ấy.

Lời đáp trả của Thánh Thần là một sự canh tân trên họ như đã từng xảy ra cho các môn đệ đầu tiên của Đức Giêsu trong nhà Hội ( nhà tiệc ly) tại Giêrusalem. Tâm hồn họ được biến đổi lạ thườngï. Họ nói rằng họ cảm nhận được một lối nhìn mới về tình yêu Thiên Chúa, một ước muốn lạ lùng hướng đến cầu nguyện và tôn vinh Thiên Chúa, một sự say mê khác thường đối với Thánh Kinh, một sức mạnh từ bên trong thúc đẩy họ làm chứng cho Chúa Kitô phục sinh... Họ nói đến «*phép Rửa trong Thánh Thần*» mà không hề xem điều ấy thay thế cho bí tích Rửa tội và Thêm Sức. Về điểm này, có người trong nhóm ấy sẽ giải thích chuẩn xác: «*Sự việc xảy ra như một sự xác quyết lại, một lối cảm nhận mới và trưởng thành về các bí tích, cánh cửa lòng chúng ta mở ra đón nhận tất cả các ân sủng của các bí tích ấy* ».[[15]](#footnote-15)

Câu chuyện phần tiếp theo hết sức đơn giản. Những bạn trẻ ấy vừa cảm nhận những điều kỳ diệu của Chúa đều có bạn bè tại các đại học khác. Họ đến chia sẻ với các bạn bè ấy một cách hết sức tự nhiên về những điều đã xảy ra trong tâm hồn họ. Vì thế đại học Notre Dame ở South Bend (Indiana), đại học Ann Arbor (Michigan), các đại học New Orleans, Los Angeles đều theo đà ấy và đều chứng kiến được những hiện tượng ân sủng y như thế.

Chính tôi đã gặp những nhân chứng trực tiếp của các biến cố ấy tại các đại học trên. Nhiều người trong họ lại đã trở thành bạn của tôi. Và không thể phủ nhận rằng những lời chứng ấy làm tôi xúc động và tôi nghĩ là khả tín .

Chẳng bao lâu «*những nhóm cầu nguyện*» xuất hiện, không những ở trong các khuôn viên đại học mà cả trong các giáo xứ, các tu viện, đan viện, trước tiên ở Hoa Kỳ và sau đó lan tràn khắp năm châu. Hội nghị quốc gia đầu tiên vào năm 1967 quy tụ khoảng một trăm người. Tháng 6 năm 1974, hội nghị lần thứ hai mang tính quốc tế được tổ chức tại South Bend – tôi có đến tham dự – có khoảng 30.000 người tham dự đến từ 35 quốc gia, với khoảng 700 linh mục và 15 giám mục.

Những nhóm cầu nguyện nho nhỏ tự phát ấy đã phát triển thành những hội cầu nguyện lớn hơn, qui tụ đều đặn hàng trăm thành viên, trong khung cảnh có hoặc không cử hành thánh thể. Người ta thấy phát sinh những «*cộng đoàn*» ổn định và dấn thân hơn – gọi là *những gia đình* hay *tổ ấm[[16]](#footnote-16)* – hỗ trợ mọi mặt cho các nhóm cầu nguyện, nhất là cho các nhóm dấn thân hoạt động xã hội. «*Những nhà cầu nguyện*» mọc lên, một cách nào đó giống như những chủng viện bồi dưỡng tâm linh mà mọi người đều có thể đến được. Tại đây, một số rất đông người đã được khai tâm để bước vào đời sống Kitô hữu mà mà họ mới khám phá qua một luồng ánh sáng mới.

**2. chứng nghiệm**

Chứng nghiệm sống đầu tiên của những sinh viên đại học này nhanh chóng vượt khỏi khung cảnh sống của họ. Các chứng từ ngày càng phong phú xuất phát từ những môi trường hết sức đa dạng: thợ thuyền, người trong tù ra, giáo sư đại học, tu sĩ chiêm niệm hay hoạt động thuộc đủ mọi dòng tu.

Điều kỳ lạ là dù không có dịp tiếp xúc với nhau, nhưng tại nhiều nơi khác nhau trên thế giới dường như Thánh Thần đã khơi dậy những chứng nghiệm nếu không đồng nhất thì ít ra cũng tương tự nhau. Đúng là các đoàn sủng chân thực như kêu gọi nhau và nối kết nhau trong nguồn mạch chung là Thánh Thần.

Một linh mục lớn tuổi viết: «*Trong khoảng mười lăm ngày, tôi được an ủi tràn trề và ý thức một cách mới mẻ sự hiện diện của Thiên Chúa. Tôi khóc và biểu lộ niềm vui một cách tự phát. Tôi cảm thấy khao khát được thanh tẩy, muốn đọc Thánh Kinh và* *thấy hứng thú khi cầu nguyện kéo dài nhiều giờ đồng hồ*»*.*

Một người khác chia xẻ rằng ơn ích của canh tân thấm nhập tâm hồn như một động lực mới: các câu

Thánh Kinh, những lời nói, những gương sáng tự nhiên xuất hiện trong trí óc anh khiến anh ngạc nhiên. Anh còn nói: «*Ngày xưa tôi có viết một quyển sách, nhưng đến bây giờ những lời nói và các ý tưởng chứa trong đó mới trở thành thực tế sống động*».

Tóm lại, điểm chung là mọi người cảm nhận được sự hiện diện và quyền năng của Thánh Thần, và chuyển biến về cung cách cầu nguyện: «*Lời cầu nguyện của tôi bớt dùng tới trí não mà trở nên đơn sơ xúc cảm hơn, có nhiều lời chúc tụng hơn*». Nhiều người còn làm chứng về những thành quả thiêng liêng mà họ cảm nhận được khi cầu nguyện bằng tiếng lạ.

Những người khác nói về sự thay đổi trong nhận thức của họ về sự hiện diện thường xuyên của Thiên Chúa trong nội tâm, trong hoạt động tông đồ hoặc trong lời rao giảng của họ, sự hiện diện này được Thánh Thần làm sống động từ bên trong. Họ cũng nói về điểm tựa tâm linh mà họ khám phá ra khi cầu nguyện theo nhóm; hoặc về việc họ mạnh dạn cởi mở một cách sâu xa với những người cùng nhóm vốn trước đó vẫn e dè với nhau.

Cũng có những người làm chứng về sự thay đổi thái độ đối với bí tích hòa giải mà họ coi là bí tích chữa bệnh tâm linh.

Phần tôi, tôi chỉ muốn thêm rằng có nhiều linh mục, tu sĩ, giáo dân đã chia sẻ với tôi cũng những chứng nghiệm như thế. Những chứng từ này đầy dẫy ở châu Mỹ: tôi nhận thấy những chứng từ ấy vang dội sang nhiều nước trên thế giới. Những chứng từ ấy càng ngày càng nhiều lên trong các châu lục khác nhau. Cần phải tích lũy những chứng từ này nhiều hơn nữa để có cái nhìn sâu sát hơn về chứng nghiệm này.

**3. Thử phân tích một chứng nghiệm**

Xác nhận chứng nghiệm là một chuyện, còn phân tích chứng nghiệm ấy lại là chuyện khác.

Sự đáng tin của các nhân chứng buộc tôi phải chú ý. Nhưng nói lên tình trạng đáng tin nầy không hàm ngụ việc giải thích thần học cho những gì họ đã sống và vẫn còn đang cảm nghiệm.

Ở đây chúng tôi chỉ thử phân tích chứng nghiệm tâm linh khởi thủy về sự hoán cải và thấm nhuần ơn Thánh Thần mà chúng ta thường gọi là «*Phép rửa trong Thánh Thần*». Phải hiểu vấn đề này như thế nào?

***«Phép rửa trong Thánh Thần» là gì?***

Về chứng nghiệm sống, chúng ta có thể và phải thán phục những tín đồ phái Ngũ Tuần trong việc tin vào tác động của Thánh Thần. Nhưng về mặt tín lý và minh giải, như mọi người đều biết, người Công Giáo chúng ta không thể đồng ý với họ về cách giải thích «*phép rửa trong Thánh Thần*», cũng như về ơn «*nói tiếng lạ*» mà họ xem như dấu chỉ để nhận ra tính chân thực của phép rửa này. Đối với chúng ta cũng như đối với phần lớn các Giáo Hội Kitô giáo, phép rửa bằng nước và phép rửa trong Thánh Thần không phải là hai thứ khác nhau. Thực ra đó chỉ là một phép rửa duy nhất, là một bí tích. Phép rửa trong Thánh Thần không phải là một phép rửa siêu hạng về tâm linh, bổ sung cho phép rửa bí tích mà ta đã lãnh nhận, và sẽ trở thành trụ cột mới của đời sống Kitô hữu.[[17]](#footnote-17)

Cùng với thánh Phaolô, chúng ta tin rằng do lòng nhân từ nhưng không của Thiên Chúa, Ngài «*cứu chúng ta nhờ phép rửa ban ơn Thánh Thần, để chúng ta được tái sinh và đổi mới. Thiên Chúa đã tuôn đổ đầy tràn ơn Thánh Thần xuống trên chúng ta, nhờ Đức Giêsu Kitô, Đấng cứu độ chúng ta. Như vậy, một khi nên công chính nhờ ân sủng của Đức Kitô, chúng ta được thừa hưởng sự sống đời đời, như chúng ta vẫn hy vọng*» (Tt 3,5-7).

Phép rửa duy nhất ấy vừa phát xuất từ sự chết và sống lại của Chúa Giêsu Kitô vừa do ơn Chúa Thánh Thần[[18]](#footnote-18). Ngay bây giờ, để tránh mọi ngộ nhận, tốt hơn không nên dùng từ ngữ «*Phép rửa trong Thánh Thần*» mà nên dùng một từ ngữ khác.

***Chứng nghiệm về Thánh Thần và đoàn sủng***

Như vậy, làm sao định nghĩa và xác minh chứng nghiệm ban đầu về Thánh Thần một cách rõ ràng và chính xác hơn? Tự nguyên tắc, Thánh Thần vượt khỏi các phạm trù của chúng ta, thế thì mô tả hành động của Ngài quả là một công việc tế nhị! Hơn nữa, chúng ta hẳn sẽ gặp nhiều khó khăn một khi nói về việc tái lãnh nhận Thánh Thần nhưng đồng thời lại ý thức là Thánh Thần đã được ban cho chúng ta trong phép rửa. Vậy việc tái lãnh nhận này có một tính chất đặc biệt, đó là việc Thánh Thần vốn đã hiện diện rồi lại đến lần nữa, là sự lãnh nhận Thánh Thần từ bên trong chứ không phải từ bên ngoài. Điều này khiến ta nghĩ tới câu nói của Đức Giêsu: «*Ai khát, hãy đến với tôi mà uống! Như Kinh Thánh đã nói: Ai tin vào tôi thì từ lòng người ấy sẽ tuôn chảy những dòng nước hằng sống*» (Ga 7,37-38). Và thánh sử chép Tin Mừng ghi chú: «*Đức Giêsu muốn nói về Thánh Thần mà những kẻ tin vào Người sẽ lãnh nhận*» (Ga 7,39). Ở đây nói đến sự trào vọt lên, sự triển nở, là hành động của Thánh Thần muốn khai thông và giải phóng các năng lực tiềm ẩn bên trong. Đó là ý thức sâu sắc hơn về sự hiện diện và quyền năng của Thánh Thần.

Cha Phanxicô A. Sullivan, dòng Tên, một thần học gia giáo sư đại học Thánh Gregôriô ở Roma, đã mô tả việc lãnh nhận Thánh Thần là «*một chứng nghiệm tâm linh dẫn con người đi theo một ý nghĩa hoàn toàn mới về sự hiện diện toàn năng của Thiên Chúa và về hành động của Ngài trong đời sống mình, hành động này thường bao hàm một hay nhiều đoàn sủng*».[[19]](#footnote-19)

Khi dò dẫm tìm từ ngữ thích đáng, người ta cảm thấy thật khó khăn phải diễn tả điều không thể diễn tả. Ví dụ phải nói tới cảm nghiệm cụ thể về các ân huệ đã thụ lãnh: như được giải phóng bởi Thánh Thần, biểu hiện của phép rửa, ơn linh hoạt Thánh Thần ban khi chịu phép thêm sức, sự mở rộng lòng đón nhận Thánh Thần. Ai được ân huệ ấy đều cảm thấy đó là ơn đặc biệt: một đời sống được đổi mới, một tâm hồn được an vui như chưa từng chứng nghiệm, một sự phục hoạt

những ân sủng đã được lãnh nhận khi chịu phép rửa tội, phép thêm sức, hay những bí tích khác như hòa giải, thánh thể, hôn phối, truyền chức. Sự đổi mới này được coi là sự tuôn trào những tiềm năng của Thánh Thần, Đấng muốn đưa mỗi người đến chỗ thực hiện trọn vẹn ơn gọi riêng của mình, dù là tu sĩ hay giáo dân. Người thụ nhận chứng nghiệm một ý thức mới, được biến cải nên mạnh mẽ hơn, về chân tính Kitô hữu đích thực của mình, mà chỉ có đức tin mới làm chúng ta thấy được. Chân tính Kitô hữu ấy làm cho đức tin trở nên sống động, thiết thực và hăng say truyền giáo. Chúng ta thử làm sáng tỏ hơn phần phân tích trên qua ba minh định bổ sung.

***a) Liên hệ giữa Thánh Thần và các đoàn sủng***

Theo tôi, trước tiên phải ghi nhận rõ ràng liên hệ giữa Thánh Thần và những biểu hiện của Ngài, rồi tập trung chú ý không phải vào các ơn huệ mà vào Đấng ban ơn. Thánh Âu Tinh đã cầu nguyện: «*Lạy Chúa, không phải các ơn Chúa ban mà là chính Chúa*!». Các ơn huệ chỉ là những tia sáng của Thánh Thần, và chính Thánh Thần là một ơn huệ tối cao, tuyệt vời, là ơn huệ hàm chứa mọi ơn huệ khác. Cần phải gắn bó với chính Thánh Thần trong thực tế sống động và toả sáng của Ngài. Những biểu hiện của Thánh Thần chính là Thánh Thần đang hoạt động. Hành động hay sinh hoạt này của Thiên Chúa thật vô cùng mềm dẻo, âm thầm và hoàn toàn tự do. Thánh Thần muốn thổi ở đâu, khi nào và cách nào tuỳ ý Ngài. Bằng mọi giá chúng ta không được «*vật thể hóa*» các ơn huệ, không được biến các ơn ấy thành những đồ vật, những món quà mà người ta phân phối như khi chia một gia tài, người này món nọ, người nọ món kia. Các ơn huệ thuộc về Đấng ban ơn, cũng như các tia nắng thuộc về mặt trời: chúng không phải là mặt trời nhưng lại gắn liền với mặt trời.

Thánh Thần không thể tách rời khỏi các ơn huệ Ngài. Khi nhận lãnh Thánh Thần là ta nhận lãnh trọn vẹn thiện ích Ngài ban; sự trọn vẹn ở đây phải được hiểu theo nghĩa năng động chứ không phải nghĩa tĩnh. Điều đó không hàm ý rằng tất cả các ơn huệ được lãnh nhận nơi cùng nguồn mạch của chúng đều hiển lộ ra, hay không hiển lộ ra cùng một lúc hoặc cùng một cách. Việc chúng ta thấy được các ơn huệ ấy, lối tác động của chúng không những khác nhau giữa người này và người kia, mà ngay cả nơi mỗi người chúng ta, việc làm của Thánh Thần cũng có thể khác nhau. Tôi không sở hữu các ơn huệ ấy như sở hữu những đồ vật trong hộc tủ. Thật ra, tôi được Thánh Thần chiếm hữu, Ngài thúc đẩy và dẫn dắt tôi theo tình yêu vô biên của Ngài và theo mức độ tin cậy mến của tôi. Có thể hôm nay Thánh Thần cảm hứng tôi hoàn thành sứ mệnh này, nhưng ngày mai có thể Ngài lại giao cho tôi một sứ mệnh khác. Ngài cũng có thể tự biểu lộ nơi tôi không chỉ bằng một ơn mà nhiều ơn, hoặc đồng thời hoặc lần lượt ơn trước ơn sau. Phải không ngừng sửa đổi cung cách phàm nhân của chúng ta trong việc suy nghĩ, tính toán, hay sử dụng các ơn huệ của Thiên Chúa. Thánh Phaolô liệt kê các đoàn sủng một cách rất phóng khoáng; ngài liệt kê theo nhiều cách khác nhau, vì ngài chẳng cho cách nào là dứt khoát hay nói lên được tất cả. Nếu ngài trình bày các ơn huệ như thể mỗi người chỉ lãnh nhận được một ơn duy nhất để mình góp phần phục vụ thiện ích chung, thì cũng không nên gò bó xoay quanh hình ảnh mang tính cách phân phối này; hình ảnh này không diễn tả được mọi sắc thái trong hoạt động đa dạng của Thánh Thần. Thánh Phaolô quan tâm trước tiên tới việc thiết lập trật tự trong các cộng đoàn phụng vụ ở Côrintô, chứ không quan tâm mô tả tác động sâu kín của Thánh Thần nơi mỗi người. Câu Kinh Thánh này tổng hợp được tư tưởng của ngài: «*Thánh Thần tỏ mình ra nơi mỗi người một cách, là vì ích chung*» (1Cr 12,7). Các ơn huệ đều cùng hướng về mục đích xây dựng Giáo Hội.

***b) Thánh Thần hiện diện từ ban đầu***

Một nhận xét quan trọng thứ hai liên quan tới điều mà tôi muốn gọi là *thứ ngôn ngữ hướng đến tương lai* của chúng ta. Khi bàn về Thánh Thần đến lần nữa trong tâm hồn người đã được rửa tội, chúng ta phải nói đến sự kiện đó trong lối nhìn của điều «*đã được lãnh nhận rồi*». Nói cách khác, phải đi từ sự kiện nền tảng là khi chịu phép rửa tội, người Kitô hữu đã lãnh nhận Thánh Thần một cách trọn vẹn. Ngài không cần phải đến nữa. Ngài đã hiện diện một cách nền tảng ngay từ khi ta bắt đầu sống đời Kitô hữu, cho dẫu ta chỉ ý thức về thực tế ấy sau này, khi ta trở thành người lớn có khả năng xác định được những đòi hỏi của phép rửa tội mà ta đã lãnh nhận như Giáo Hội mong đợi. Thánh Thần ở trong ta; lời hứa của Thiên Chúa đã được thực hiện; người được rửa tội thành nơi cư ngụ của Ba Ngôi chí thánh. Do đó, sự thánh thiện không phải là một cái thang hướng về một đỉnh xa, không đi tới được. Sự thánh thiện Kitô hữu đã được ban cho chúng ta ngay từ đầu. Nói một cách chuẩn xác, chúng ta không phải trở nên thánh, mà vốn là thánh, chúng ta phải trở nên cái *chúng ta hiện đang là*. Chúng ta đã nhận lãnh Thánh Thần của sự thánh thiện ở trong chúng ta như bảo chứng và hoa trái đầu mùa. Chúng ta phải trung thành khai mở những kho tàng tiềm ẩn, những tiềm năng, những năng lực «*hạt nhân*» của Thánh Thần ấy ở ngay trong chúng ta.

Trong suốt cuộc đời Kitô hữu, mỗi bí tích đều tỏa ra ánh sáng của tác động Chúa Thánh Thần, và ngày càng thấm nhuần con người và hành động của chúng ta hơn. Nguồn mạch phép rửa tội là nguồn mạch đầu tiên, từ đó phát sinh hệ thống “dẫn thủy nhập điền”, hệ thống tưới nước nuôi dưỡng cuộc sống Kitô hữu. Đó là một quá trình tiệm tiến nhằm Kitô hóa lần hồi người tín hữu .

Khi trẻ nhỏ chịu phép thêm sức, chúng ta phải nói với em cùng một lúc cả hai câu này: «*Con sắp nhận lãnh Thánh Thần…*» và «*Con đã lãnh nhận Thánh Thần rồi!*». Phép thêm sức không bổ sung cho phép rửa, mà xác nhận phép rửa.

Khi tấn phong giám mục, vị chủ phong vừa đặït tay lên vị giám mục tương lai vừa nói: «*Hãy nhận lấy Thánh Thần...*» Đây là nghi thức thụ phong, nó đánh dấu ảnh hưởng của Thánh Thần – mà trước đây vị tân chức đã lãnh nhận rồi – trở nên mạnh mẽ hơn. Điều này cũng đúng trong trường hợp phong chức phó tế hay linh mục.

Phụng vụ mùa Vọng cũng có nhiều lời kinh nguyện xin Chúa Cha gởi Con của Ngài đến với chúng ta làm như Con Ngài chưa nhập thể vậy. Trong phụng vụ lễ Hiện Xuống, khi chúng ta nài xin Thiên Chúa «*gởi Thánh Thần sáng tạo của Ngài*» đến, thì chúng ta giả định trước rằng Thánh Thần đã hiện diện rồi, vì trong cùng lời kinh ấy, chúng ta đã nói về Thánh Thần như vị khách tuyệt vời khôn tả của tâm hồn mình. Không hề có sự lầm lẫn hàm hồ nào khi tuyên xưng những thực thể đức tin trong lối cầu khẩn.

Cần phải giải thích ngôn ngữ đoàn sủng tương tự như thế. Chúa Thánh Thần không phải từ đâu bên ngoài vụt đến để hoàn tất từng đợt công việc của Ngài. Chúng ta rất dễ bị cám dỗ cho rằng Thiên Chúa đang làm một điều lạ lùng, tuyệt đối mới mẻ, dành riêng cho thời đại chúng ta. Như thế là cho rằng Thiên Chúa hành động một cách gián đoạn, tùy tiện. Phải nghĩ rằng Thiên Chúa hành động liên tục và trung thành với chính Ngài. Chẳng hạn, đừng nói rằng chính Đức Giêsu đã chọn ngày hôm nay để ban Thánh Thể cho chúng ta; ơn huệ của Ngài lúc nào cũng có sẵn và chúng ta có bổn phận đến với Ngài. Cũng vậy, Thánh Thần là một ân huệ ở trong chúng ta, chúng ta phải để *“ý muốn và hành động”* của Ngài tác động trong chúng ta. Bằng cách kết hợp ân sủng và tự do, chúng ta phải tạo cho Ngài một điều kiện mới mẻ để hành động, một tâm thức càng ngày càng có khả năng chiến thắng những trở ngại, những xiềng xích gông cùm, là tội lỗi, sự từ chối, thái độ ngập ngừng của chúng ta. «*Anh em đừng dập tắt Thánh Thần, anh em đừng* *làm buồn lòng Thánh Thần*»: đó là những đòi hỏi của đời sống Kitô hữu.

Khi hoạt động của Thánh Thần gia tăng mạnh mẽ nơi chúng ta, điều đó không có nghĩa là Thánh Thần thức dậy hay quay trở lại, giống như một núi lửa đột ngột hoạt động trở lại sau giấc ngủ dài; chính chúng ta phải thức tỉnh trước sự hiện diện của Ngài, dưới sự thôi thúc của ân sủng Ngài, bằng một đức tin ngày càng mạnh mẽ, một đức cậy ngày càng sống động, một đức mến ngày càng nồng nàn. Khi chịu phép rửa, tất cả chúng ta đều lãnh nhận Thánh Thần một cách trọn vẹn, giáo dân cũng như linh mục, giám mục, giáo hoàng. Chẳng ai lãnh nhận Thánh Thần nhiều hơn hoặc ít hơn, cũng như bánh thánh không tấm nào được thánh hiến nhiều hơn hoặc ít hơn. Mọi người đều lãnh nhận Thánh Thần để thi hành những sứ mệnh khác nhau, với những đoàn sủng thích hợp tùy theo sứ mệnh đã lãnh nhận.

***c) Thánh Thần là năng lực thường hằng***

Thánh Thần làm cho đời sống Kitô hữu sống động không những từ khởi thủy mà còn trong mọi biến cố của đời sống. Thánh Kinh chỗ nào cũng nhắc nhở chúng ta rằng Thánh Thần là quyền năng, rằng chúng ta phải dám dựa vào sức mạnh có khả năng nâng chúng ta lên khỏi chính mình nếu chúng ta để cho sức mạnh ấy hoạt động.

Thánh Phaolô hoặc thánh Luca còn liên kết Thánh Thần với một sứ mệnh của Thiên Chúa mang lại quyền năng.

Thánh Luca viết về Đức Maria: «*Thánh Thần sẽ ngự xuống trên bà và quyền năng Đấng Tối Cao sẽ rợp bóng trên bà*». (Lc 1,35). Thánh sử cũng viết về các tông đồ như vậy khi các ông được Đức Giêsu hứa hẹn: «*Này đây Thầy sẽ gởi xuống trên anh em điều Cha Thầy đã hứa. Vậy, anh em hãy ở lại trong thành cho đến khi nhận được quyền năng từ trời cao ban xuống*» (Lc 24,49).

Và trong sách Công Vụ: «*Anh em sẽ lãnh nhận sức mạnh của Thánh Thần, Đấng sẽ ngự trên anh em. Bấy giờ anh em sẽ là nhân chứng của Thầy*…» (Cv 1,8). Cần lưu ý rằng không phải các Tông Đồ là nhân chứng do tự mình, mà là nhân chứng dưới tác động của Thánh Thần. Các ông có thể tự mình làm chứng với tư cách là nhân chứng trực tiếp mắt thấy tai nghe một số biến cố liên quan đến sự phục sinh, nhưng chỉ nhờ Thánh Thần các ông mới có thể chứng thực ý nghĩa của biến cố ấy. Nhờ ánh sáng ngôn sứ lãnh nhận từ Thánh Thần, các ông mới có thể cắt nghĩa những biến cố của ơn cứu độ: sức mạnh trong lời các ông nói nằm ở đó. Lời chúc lành cuối thư mà thánh Phaolô gửi tín hữu Roma thấm nhuần niềm tin tưởng vào Thánh Thần: «*Xin Thiên Chúa là nguồn hy vọng ban cho anh em được chan chứa niềm vui và bình an nhờ đức tin, để nhờ quyền năng của Thánh Thần, anh em* *được* *tràn trề hy vọng*». (Rm 15,13). Và trong thư gởi tín hữu Côrintô, ngài thổ lộ: «*Khi đến với anh em, tôi thấy mình yếu kém, sợ sệt và run rẩy. Tôi nói, tôi giảng mà chẳng dùng lời lẽ khôn khéo hấp dẫn, nhưng chỉ dựa vào bằng chứng xác thực của Thánh Thần và quyền năng Thiên Chúa*» (1Cr 2,3-4).

Đức tin Kitô giáo được biểu lộ như thế đó. Quyền năng của Thánh Thần không dành riêng cho các Tông Đồ mà là một phần gia sản cho tất cả chúng ta. Nếu chúng ta dám thực sự tin vào quyền năng ấy, nó sẽ giúp chúng ta tiêu trừ khỏi mọi chán nản khi phụng sự Chúa. Nó cũng sẽ khiến chúng ta coi đời sống thiêng liêng, không chỉ như một nỗ lực khổ hạnh lâu dài mà chúng ta phải không ngừng thực hiện bằng những phương tiện riêng của mình, mà như công trình của Thánh Thần được thực hiện trong chúng ta và cùng với chúng ta, dựa vào sự hiện diện và quyền năng kiên vững của Ngài.

Nhiều người đã tuân theo những chuẩn mực mà các bậc thầy về linh đạo vạch ra, nhưng sau nhiều năm nỗ lực chân thành, họ buộc phải thú nhận rằng họ vẫn ở mức tầm thường. Họ không kiên trì cố gắng được, cũng chẳng có được năng lực cần thiết cho cuộc chiến đấu hằng ngày. Đối với họ, đỉnh núi trọn lành dường như quá cao xa và cái giá phải trả dường như quá lớn lao. Họ đã từ chối leo lên ngay từ những nấc đá, mô đất đầu tiên dẫn lên núi. Tin tưởng vào quyền năng của Thánh Thần có thể giúp những người nản chí hiểu rằng: nếu kỷ luật và ý chí là điều không thể thiếu để sống đời Kitô hữu đích thực, thì chúng vẫn không phải là khởi điểm và trọng tâm của đời sống tu đức. Đường hướng tu đức nào chỉ dựa trên sức mạnh của ý chí đều không thể dẫn chúng ta tiến xa. Tin vào quyền năng của Thánh Thần không có nghĩa coi ý chí là không cần thiết, mà đặt nó vào hàng thứ yếu. Niềm tin ấy cho chúng ta thấy rằng sự thánh thiện là tình trạng *được đưa lên*[[20]](#footnote-20) trước khi *tiến bước đi lên* [[21]](#footnote-21) ; chính Thiên Chúa đưa chúng ta đến với Ngài. Đó là một bài học mà chúng ta cứ phải học đi học lại mãi.

**Còn tiếp**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**KHOAI LANG**

 Khoai lang là món rất quen thuộc với người Việt nam, một món ăn bình dân, rẻ tiền, rất dễ kiếm, nhưng cũng là một món ăn rất bổ dưỡng và có tác dụng trị bệnh. Khoai lang (sweet potato) còn có tên gọi khác như *cam thự, hồng thự hoặc phan thự.*

Nguồn gốc của khoai là từ Peru rồi được trồng ở Âu châu vào thế kỷ thứ 16, sau đó lan sang Á châu. Các quốc gia trồng nhiều khoai là Trung Hoa, Nam Dương, Việt Nam, Nhật, Ấn Độ. Khoai thích hợp với khí hậu vùng nhiệt đới.

**Giá trị dinh dưỡng**

Khoai lang không có chất béo và *cholesterol*, nhưng chứa một lượng lớn *beta carotene*, sinh tố A và C, sinh tố B 5 hay *pantothenic acid,* khoáng chất kali và chất xơ.

Một củ khoai lang nướng có 117 calor, 2gr chất đạm, 28 gr carbohydrat, 32 mg calci, 63 mg phospho,  0,5 mg sắt,  400 mg kali,  3 g chất xơ, 750mcg sinh tố A,  30 mg sinh tố C,  8 mg sinh tố B 1.

**Công dụng y học**

Khoai lang có nhiều sinh tố B5 và beta-caroten, nên được coi như có nhiều tác dụng y học tốt.

Sinh tố B 5 giúp cơ thể chống mệt mỏi  vì những căng thẳng (stress ), cho nên còn được gọi là “sinh tố chống stress”  qua việc thúc đẩy sự chuyển hóa carbohydrat, chất đạm và chất béo.

Vitamin này kích thích nang thượng thận, làm tăng sự biến hóa căn bản, tạo ra năng lượng từ chất béo, chất carbohydrate; làm da bớt nhăn và làm chậm sự lão hóa; làm hệ thần kinh khỏe mạnh; làm giảm độc tính của thuốc kháng sinh và tia phóng xạ; làm bớt dị ứng, nhức đầu, đau khớp xương, chống mất ngủ, hen suyễn.

Một củ khoai lang có khoảng 14 mg beta-carotene. Beta- carotene là một chất có khả năng chống ung thư nhất là ung thư phổi ngay cả ở người ghiền thuốc lá.

Khoai còn làm tăng tính miễn dịch, làm giảm nguy cơ bị cườm mắt (catarracts), làm giảm nguy cơ tai biến động mạch não, chứng kích tim, và làm giảm cholesterol trong máu.

Các cụ ta tin là khoai lang có thể chữa được bệnh phong nhức khớp xương và chứng đau bụng.

Nhiều người còn cho là khoai lang có thể làm giảm chứng ói buồn nôn ở phụ nữ có thai, làm kinh nguyệt điều hòa, lợi tiểu tiện, ngăn ngừa sẩy thai, làm giảm cơn hen suyễn...

Theo giáo sư Đỗ Tất Lợi, khoai lang có tác dụng nhuận tràng và trong dây khoai lang có một chất giống như Insulin, rất tốt cho bệnh nhân tiểu đường.

Khoai lang có chứa oxalate nên người bị sạn thận cần giới hạn tiêu thụ.

**Các loại khoai**

Có hai loại khoai lang chính:

-Loại vỏ mầu nâu vàng, ruột mầu cam, sau khi nấu, cho nhiều vị ngọt, mềm và có nhiều nước.

-Loại có vỏ mầu hồng lợt, thịt vàng và khô, ít ngọt, ít hương vị hơn.

Lựa và cất giữ khoai

Khi mua khoai, ta nên chọn củ còn chắc nịch, cầm thấy nặng tay, vỏ trơn tru, không trầy xát; tránh mua khoai bị nứt, hà rỗ vỏ hoặc bị cắt mất đầu mất đuôi.

Mang về nhà, nên cất khoai trong bóng tối, không để trong tủ lạnh và nên dùng trong vòng hai tuần lễ để hưởng thụ được tất cả chất bổ dưỡng của khoai.

Khoai cũng được đóng hộp sau khi nấu chín với đường hoặc được phơi sấy khô.

**Món ăn với khoai lang**

Khoai lang thường được dùng để nấu chè, nướng hoặc luộc.

Nên rửa sạch củ khoai bằng bàn chải trước khi luộc. Giữ nguyên vỏ khi luộc để khoai khỏi đổi mầu và cũng dễ bóc hơn. Vỏ khoai có nhiều chất xơ pectin ăn được.

Khoai lang cũng được nấu với mật ong, mật mía, đường hoặc mật ngô.

Khoai chín nghiền nát được dùng làm bánh, kẹo.

Ngọn non của dây khoai lang (đọt lang) được dùng như một loại rau ăn phổ biến, còn dây khoai lang được dùng trong chăn nuôi gia súc.

Ngọn khoai lang luộc chấm mắm cáy đặc là món ăn ngon.

Cáy tương tự như cua, sống dưới nước, có nhiều ở những vùng duyên hải như Kinh Môn, Thanh Miện, Thanh Hà tỉnh Hải Dương. Tại các địa phương này đều có nghề làm mắm cáy ngon nổi tiếng.

**KHOAI TÂY**

Khoai tây là thực phẩm được nhiều người ưa thích vì có hương vị ngon và giá trị dinh dưỡng cao.  Thuở xưa, khoai là thực phẩm chính của người nghèo, nhưng bây giờ thì mọi người đều ăn khoai tây

Khoai được trồng khắp nơi trên thế giới và là loại nông sản đứng hàng đầu về sản lượng. Khoai tây được thổ dân Indian ở Peru và Chí Lợi trồng đầu tiên cách đây nhiều ngàn năm. Các nhà thám hiểm Tây Ban Nha mang giống khoai về trồng và phổ biến ở Âu châu vào thế kỷ thứ 15.

Ngày nay khoai được trồng nhiều ở Nga, Ba Lan, Trung Hoa, Hoa Kỳ và nhiều quốc gia khác. Khoai tây không có liên hệ gì về chủng loại với khoai lang.

Có hàng trăm loại khoai khác nhau về hình dáng, mầu da, thời gian gặt hái.

**Giá trị dinh dưỡng**

Khoai tây là thực phẩm có nhiều carbohydrat, nhiều tinh bột, chất xơ. Ngoài ra còn có chất đạm, gồm hai loại acid amin là methionine và cystine.

Khoai có nhiều sinh tố B1, C và rất ít calori.

Một củ khoai trung bình  cho 25mg sinh tố C, 22mcg folacin, 5g chất đạm, 4g chất xơ, 840mg kali và một lượng rất ít sắt, kẽm, magnesium.

Nhiều người cho rằng  khoai tây làm mập. Thực ra khoai cung cấp rất ít năng lượng. Vấn đề là khi ta chiên khoai tây với dầu hoặc ăn chung với nhiều bơ, nước xốt béo. Một củ khoai trung bình khi bỏ lò chỉ cung cấp khoảng 80 calori, nhưng nếu chiên dầu thì sẽ cung cấp tới gần  500 calori.

**Lựa và cất giữ khoại**

Khi mua, lựa củ khoai chắc mập, không bị trầy, không vết đen, không mọc mầm, ít mắt đen.

Khoai tây có thể để trong nhà, chỗ mát, khô ráo, không có ánh sáng, Nhớ đừng rửa khoai trước khi cất và dừng cất khoai trong tủ lạnh, vì độ ẩm sẽ làm khoai mau hư.

Không nên giữ khoai quá lâu vì sinh tố C bị tiêu hủy với thời gian.

Đừng để khoai chung với hành vì khoai sẽ có mùi của hành.

Khoai tây có thể để dành lâu bằng cách đông lạnh nhưng phải làm khô trước

**Nấu nướng**

Có nhiều cách để nấu khoai tây. Hương vị và chất dinh dưỡng của khoai tùy thuộc cách nấu.

Không nên gọt bỏ vỏ khoai trước khi nấu vì hầu hết các chất dinh dưỡng đều nằm dưới vỏ khoai. Chỉ cần rửa cho sạch đất bụi bám ở ngoài với bàn chải mềm là được.

Chỉ cắt khoai ngay trước khi nấu, vì để lâu không khí sẽ làm khoai thâm đen. Có thể ngâm khoai trong nước lạnh hay nước pha chút chanh, nhưng sinh tố sẽ mất bớt đi.

Dùng khoai để ninh, hầm với thịt, nấu súp... đều được, nhưng phổ biến nhất là món khoai tây chiên và bỏ lò. Khoai hấp cách thủy, bỏ lò hoặc trong lò vi ba đều giữ được nhiều chất dinh dưỡng hơn.

Luộc khoai với rất ít nước và để cả vỏ sẽ giữ được nhiều chất dinh dưỡng. Nước luộc khoai có thể dùng để nấu canh.

Khi bỏ lò hoặc nướng trong lò vi ba, phải dùng nĩa trọc thủng vài lỗ để khoai khỏi nổ tung ra. Nướng trong lò vi-ba mau chín hơn so với  nướng mà lại tiết kiệm điện.

Khi chiên khoai với mỡ hoặc dầu, không nên đun quá sôi, vì như vậy dầu có thể sinh ra vài chất đắng không tốt ngấm vào khoai chiên.

**Công dụng y học**

Về y học, nhiều người cho là khoai tây làm giảm đau nhức khi bị phong thấp.

Nhưng khoai tây cũng có một hóa chất gọi là *solanin* có thể gây vài bất lợi cho cơ thể như  làm đau bụng, nôn mửa, tiểu ra máu, kém hô hấp và thần kinh. Trường hợp này xẩy ra khi ta ăn quá nhiều, khoảng vài kí lô khoai cùng một lúc hoặc khi ăn nhằm khoai bị mốc meo hư thối. Đặc biệt khi khoai tây mọc mầm hay vỏ củ khoai đã xanh để ngoài ánh sáng thì tỷ lệ s*olanin* tăng cao, dễ gây ngộ độc hơn./.

**Bác sĩ Nguyễn Ý Đức**

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**ĐÀO HOA**

**LỜI TẠM BIỆT:**



**Quán trọ đời chân trần nay đã mỏi,**

**Chào mọi người tôi tạm biệt ra đi,**

**Đột ngột chia tay chẳng kịp nói gì.**

**Xin nhắn gửi đôi lời ai ở lại:**

**"Quà Tặng Tin Mừng" đang đợi tiếp theo...**

**"Cơm Yêu Thương" giúp ung thư ngặt nghèo.**

**Đa tạ tấm lòng chung tình bác ái.**

**Làm đẹp lòng Thiên Chúa: giáng Hồng Ân.**

**Kính báo:** Mọi sự giúp đỡ cho chương trình Quà Tặng Tin Mừng và Cơm Yêu Thương,

xin vui lòng liên lạc BBT CGVN conggiaovietnam@gmail.com

Để tưởng nhớ và tri ân Lm Gã Siêu Hoàng Đình Mai, Đặc San GSVN sẽ cho đăng mỗi kỳ một Chuyện Phiếm của Gã Siêu.

**ĐÀO HOA**

Tôi vẫn thừơng lên tiếng phản đối  cụ chủ nhiệm đã thiên vị, để Gã Siêu múa bút tấn công bới móc nói xấu phe kẹp tóc hơi nhiều, đã thế cái mặt « gã » còn câng câng ra cái điều thách thức...

- Cụ phải để cho con vài trang kể tội  đàn ông thì mới công bằng.

Cụ giẫy nẩy như  bỏng nứơc sôi :

- Đâu có đựơc, bộ cô em không biết rằng năm nay là năm Tỵ à? Qua đâu có dám dại dột cõng rắn cắn gà nhà, để cô em vạch áo đàn ông cho qúy bà xem lưng !

Coi bộ năn nỉ không xuôi, tôi bèn thay đổi chiến thuật, đe « nghỉ chơi » với Mục vụ. Lời hăm dọa xem chừng hiệu nghiệm, có sợ «rứơc voi về dầy mả tổ» hay không, thì cụ cũng phải dành cho con vài tấc giấy để phục hồi bình đẳng, bình quyền lại cho phái yếu !

«Tội lớn nhất của đàn ông là yêu đàn bà nhiều qúa, nếu yêu bớt đi thì sẽ tránh được bao nhiêu tội khác ...», tôi không đồng ý, nên đổi lại thứ tự «yêu nhiều bà qúa, nếu yêu một bà thì sẽõtránh được nhiều tội khác .. »

Nếu chỉ có người đàn ông mới nhìn thấy nét đẹp của đàn bà, thì  chỉ có đàn bà mới nhận ra đâu là tật xấu nơi ngừơi đàn ông !

Qủa thật không sai, vì một trong «tứ đại mỹ nhân» của lịch sử Trung Quốc, Dương qúy Phi, với  hơn bảy mươi kí lô, dĩ nhiên nàng không thể được xếp loại mình dây, trường túc,vóc hạc, thân gầy, xác ve, miệng chu, mỏ dẩu... như minh tinh màn bạc hoặc các top model thời đại bây giờ, thế mà Đường Minh Hòang u mê, lú mề, để giặc đuổi, bỏ thành chạy te tua. Cô nàng Monica Lewinsky chỉ vớiù cặp môi tề tề trông đến mất vệ sinh, mà làm Tông Tông Clinton súyt nữa thì  đầu ly dị với cổ, thân tàn ma dại ! Gần đây nhất, nhân vật thứ ba của Pháp, Roland Dumas cũng mới  trộ khám vào tù bóc lịch cũng chỉ vì chiều ý ngừơi tình, bà cũng chẳng có sắc đẹp siêu đình đổ quán gì cho cam. Còn đương kim Thái Tử Anh Quốc đã thờ ơ  bỏ bê cô vợ trẻ đẹp như Tiên Nga giáng trần, đeo đuổi theo bà già «có nhan sắc của người đàn ông không đẹp giai mấy!», đến đây thì  tôi phải công nhận là các ông có «hoa mắt» khác đàn bà chúng tôi thật!

Tội của đàn ông đếm ra thì  rất nhiều như : lười, bẩn, hay quên, bê bối, độc đoán, rượu chè, cờ bạc, hút sách, vui đâu chầu đấy...nhưng cái tội khó tha thứ nhất nơi người đàn ông muôn đời vẫn là cái tội lắm bà, cái     tật ...mê gái ! Hay nói văn huê hơn thì  gọi là những anh chàng Don Juan, Casanova, nghĩa là có máu Đào Hoa ! Nhất là những ông có nhiều dịp phải chường mặt, chường mũi ra trứơc đám đông, phải giao tế với nhiều tầng lớp xã hội, thì máu đào hoa lại càng đậm đặc!

Để chỉ lòng tham vô đáy của đàn ông, các cụ ông đã phải vuốt râu gật gù công nhận:

- Sông bao nhiêu nước chẳng vừa

  Trai bao nhiêu vợ cũng chưa vừa lòng

Tại sao vậy cà ?

Vì , đàn ông là:

- “Loài» bạc tình nhất trong các lòai biết hứa hẹn và cũng là «loài » «có mới nới cũ » nhất trong các loài biết thề thốt!

- «Loài» tương cận với con «Lừa»: bạn có thấy con “Lừa” nào nói thật chưa?

- Chiếc thùng rỗng đáy: vì không có đáy, bạn có tống thứ nào vô cũng chẳng bao giờ đầy, có điều là với cái thùng bạn có thể vá viu lại, hoặc vứt đi thay cái mới, nhưng đàn ông lại không đơn giản như vậy.

- Cái gậy ông ăn mày : bạ đâu chọc đấy

- Kameleon : tắc kè đổi theo mầu bất cứ chỗ nào chú ta đứng, ít bà nào có thể vừa làm chủ cả thể xác lẫn trái tim của người đàn ông.

Các ông vẫn ao ước có được ngườiø vợ hiền thục, đảm đang, biết chiều chồng và hy sinh cho con, không se sua đua đòi, dễ nghe, dễ bảo, và chung thủy, nhưng các ông vẫn khát khao dáng dấp một người tình nóng bỏng, hấp dẫn, duyên dáng, õng ẹo và biết… nũng nịu để tô hồng cuộc đời. Ở trong nhà thì  các ông chủ trương ‘cái nết đánh chết cái đẹp’ nhưng khi ra khỏi nhà thì  lại đòi hỏi « cái đẹp đè bẹp cái nết » !

- Mây lang thang: bạn đãù thấy áng mây nào dừng yên lại một  chỗ chưa ? hay chỉ tự do bay mãi không ngừng trên bầu trời cao thẳm, tư tình cùng trăng gíó và đùa cợt với muôn vì sao ?

- Căn nhà trống: vì trống tuếch, trống toác nên ngọn gió nào lúa vô cũng chịu!

- Cái ống cống: bất cứ thứ nước nào chẩy vào cũng  sẵn sàng tiếp thu!  vv  và vv.

Chuyện xưa kể lại rằng tại xứ Ba Tư, có một bạo chúa nọ, hoang đàng và trác táng, mặc dù cả ngàn cung nữ và các nô lệ ngày đêm phục dịch, nhưng vẫn không sao làm cho Vua hài lòng, người đàn bà nào không mua vui được cho nhà Vua thì sẽ bị chém đầu. Một hôm, có người con gái tuyệt vời xinh đẹp đến xin được hầu hạ nhà vua, hằøng đêm nàng dâng lên Vua những câu chuyện cực kỳ lý thú cùng với lối kể thật duyên dáng, sau mỗi đêm, nhà Vua bằng lòng để ngươi con gái ấy sống thêm một ngày nữa, rồi những ngày kế tiếp. Càng nghe,Vua càng thích thú, say sưa, mê man, và như bị thu hút bởi sự quyến rũ huyền hoặc nơi người con gái, Vua bỏ ăn, quên ngủ chỉ để nghe cô kể chuyện, cho đến đêm thứ một ngàn lẻ một thì nàng cảm hóa được vị bạo chúa kia, và nhà Vua bãi bõ lệnh giết nàng. Người con gái ấy đã tiết kiệm được một ngàn lẻ một  cái đầu của những cô gái vô tội.

Hết duyên, hết tình, bởi vậy các ông cũng đừng trách là tại sao:

- Đàn bà cứ có nói không

  Hễ muốn lấy chồng, lại bảo đi tu

Hoặc bị các nàng ỡm ờ trả lời như cô bạn tôi :

- Nhà em ở đâu ?

- Dạ, nhà em ở gần cái chùa ạ!

- Thế cái chùa ở đâu?

- Dạ thưa, cái chùa ở cạnh nhà em.

Các vị Vua như Càn Long hoặc Đường Minh Hòang bên Tầu, nổi tiếng là có lắm cung tần, mỹ nữ, mỗi Đấng có không dưới vài ngàn bà.

Bên Nam ta,Vua Long Đĩnh, còn gọi là Ngọa Triều, đã biết đàn bà lúc còn rất « nhí «   đú đởn rượu chè cả trăm thứ linh dược hun đúc cơ thể, no say, cũng vì  ăn chơi trác táng quá độ, nên vị Vua này không chịu đi mà cũng chẳng thèm đứng, chỉ biết nằm và  đến khi chết cũng là...chết nằm.

Thái Tông Hoàng Đế, băng hà khi mới tròn hai mươi tuổi, trong lúc Vị «con Giời » này đang tòm tèm vớùi người đẹp Thị Lộ, nàng hầu của quan cận thần Nguyễn Trãi, Thiên Tử bèn chết dẫy đành đạch không kịp trăn trối, còn dòng họ nhà Nguyễn Trãi thì bị tru di tam tộc.

Trong thời bình, các Thiên Tử được no hơi, ấm cật và rửng mỡ,  những ông Giời con này chỉ lo ăn chơi ngao du sơn thủy, đi săn bắn và săn… đàn bà, lo sưu tầm một ngàn lẻ một thú vui  và món nhậu, ngòai các món sơn hào hải vị của hòang gia, phải kể đến những món ăn chơi như : Dơi hấp mật gấu, vựơn lắc đầu, hoặc «chuột sa chĩnh sâm», tức là bảy đời nhà chuột bị ép phải ngốn toàn là sâm, mà phải là loại sâm đặc biệt qúy hiếm, đến anh chuột đời thứ bẩy, vị « con Giời» chỉ việc há họng, bấu đuôi anh chuột một phát, bị đau, anh chỉ kịp thét lên được tiếng «chít » rồi đâm đầu chui tọt vào miệng Thiên Tử. Các món qủy quái này làm như vẫn chưa đủ hấp dẫn đáp ứng nhu cầu «chuộng của lạ» của qúy ông Giời con, nên các tay đầu bếp bèn bịa thêm những món oái oăm, mới nghe qua đã phát ớn lạnh nổi lông gà như : hổ mang nhồi sọ khỉ, mãng xà hầm óc diều hâu...cộng thêm anh «cửu xà lung linh tửu», rượu mật rắn...Thiên Tử tha hồ say sưa, chỉ còn thiếu món «xương rồng» là chưa có tên trong danh sách ẩm thực của hoàng cung mà thôi ! Chẳng hiểu ăn vào có được tăng tuổi thọ hoặc bổ thận, bổ tì  ở chỗ nào - chứ cả như tôi, nếu có được « get one, free one» cho không, biếu không chắc cũng chẳng dám rớùù - thế mà đại đa số các ông « con Giời» này đã «bổ ngửa» toi mạng lúc còn rất trẻ.

Ngày nay các ông Vua dầu hỏa Á Rập, mỗi lần di chuyển là vác theo phải trên hai mươi bà vợ, to, bé, lớùn, nhỏ, mập, gầy đủ cỡ để hầu hạ Vua. Ông Vua nước láng giềng tí hon Brunei đã treo gíá mua người đẹp một đêm với 50,000 Đô la Mỹ, tức là hơn một trăm năm lương của một công chức bên Việt Nam, những cuộc sống vương gỉa ăn chơi phung phí trên sự đau khổ và nghèo đói của dân gian, và luật đa thê tại các xứ Cà Ry Nị vẫn còn tồn tại, đàn ông Hồi Giáo được quyền cươi đến bốn bà vợ, trong khi đàn bà nơi xứ này bị  coi thường rẻ rúng hơn cả con lừa.

Tại các nước dân chủ lập hiến, sau khi sắc lệnh độc thê được ban hành, mỗi khi đệ nhất phu nhân bước chân ra khỏi cửa, ngoài  « body guard » canh theo sát nút, Tông Tông  còn phái  thêm các thám tử ngầm theo dõi rất cẩn mật, không phải để bảo vệ  bất trắc xảy ra cho phu nhân, nhưng là cốt để canh chừng bà vợ dở chứng trở về bất tử thì  còn biết lối ra hiệu cho các cô bồ nhí chuồn êm bằng cửa hậu.

Trước 75 , khi có lệnh cấm trại một trăm phần trăm, thì  các ông sĩ quan bay bướm hào hoa trong thời chiến của nền đệ nhị Cộng Hòa miền Nam ta được lợi dụng bay nhẩy trốn bà xã, vì «chẳng ai xấu xí và vô duyên như  vợ mình để lén đi xây tổø tò vò với đào, nhiều khi vắng nhà liền tù tì  cả tháng, thỉnh thoảng mới lò mò tạt về thật lẹ thì  cũng lại rón chân cò chuồn êm rất nhanh. Đôi khi, những bà vợ, mò lên tận tiền đồn thăm chồng, bắt gặp những vật lạ mà ông chồng chưa kịp phi tang, mặc dù các ông đã lau mép kỹ lưỡng, nhưng ác thay, nếu lửa và khói không thể nào che được mắt phàm nhân, thì mấy ông có bồ nhí cũng không thể nào đậy nổi những con mắt ‘lục lăng’ của các bà vợ ! Sau màn la lối đập phá mỏi chân tay, y ỷ khóc lóc trong nhà không xong thì  các bà sẽ vác ghế ra ngồi đầu hè mà bù lu, bù loa kể lể thảm thiết làm y như  bắt vạ hàng xóm phải lo canh...xác ông chồng hộ bà, và phải lo đi đánh ghen hội đồng dùm bà. Tôi nhớ hồi còn học lớp đệ tam, có một tên chuyên môn phá phách và nổi tiếng nham nhở ưa chọc gái, bố hắn là sĩ quan một sao. Hôm thầy gọi lên trả bài, không thuộc, hắn ta ấp úng :

- Tại vì  tối hôm qua, em phải chở má em đi đánh ghen !

Cả lớp cười ồ!

Kế cạnh nhà tôi, có ông gìa gân «mât nết », gọi là già Ba Chi vì  ông chôm cả ba chị em, chẳng hiểu ông có ‘ruyên’ ngầm ở chỗ nào, hay là ông có tí của mà « mía ngọt ông đánh cả cụm ». Hồi bà vợ lớn đi sanh, cô em kế lên giúp chị rồi chẳng biết vì  lý do nào, mà sau đó, cô em khăn gói qủa mướp đến ở chung. Và đến khi cả hai bà chị dẫn nhau đi vào nhà thương Từ Dũ thì  cô em út lên trông cháu, cũng bị ông «thuổng » nốt !  Ông hãnh diện tự khen mình là người đàng hòang nên chẳng bỏ rơi bà nào ráo trọi, làm như  biết thân, biết phận «anh em ta, cùng mẹ cha », nên chẳng bà nào ghen tương lườm ngúyt bà nào, cả ba bà đều có cửa tiệm làm ăn buôn bán đề huề, và coi bộ các «cao dân » - các «anh  em ghẻ» cũng thân thiện với nhau ra phết!

Không hiểu một đứa con có máu đào hoa và một đứa chẳng có cái hoa, đứa nào làm các cho ông bô, bà bô phải lo lắng hơn ? Tôi có thằng em bà con ở Quận Cam, ngày hắn mới giựt được mảnh bằng Bác Sĩ, bà dì  hãnh diện lắm, bà vênh váo treo gía ngọc cho cậu ấm «con gái nào bố chết táng vào hàm rồng mới lấy được thằng Lãõm ! ». Với cái « mác » bác sĩ to như  cái mẹt, cùng với vóc dáng cao ráo đẹp trai như  tài tử xi nê, cậu lại chịu khó chải chuốt, mặc veston cao cổ, đeo kính râm, trông rất bảnh trai, ăn đứt anh chàng Lê Minh của điện ảnh Hồng Kông. Các nữ độc gỉa thân yêu của Mục Vụ, có thể đâm đơn gửi về tòa sọan, chúng tôi sẽ chuyển liền tút xuỵt !

Khi cậu bắt đầu tròm trèm bốn chục và công ăn việc làm đã vững chắc, thì  dì  bắt đầu dòm ngó gia đình các bà bạn có con gái mà dì  gọi là gia phong lễ giáo, cu cậu tế nhị viện cớ  bận việc, chưa nghĩ tới việc lập gia đình.  Chả là thời còn sinh viên, cậu có đem mấy cô nghệ sĩ về ra mắt dì  dượng, cô nào cũng xinh xắn, nhí nhảnh lẫn… đỏng đảnh, sợ cậu qúy tử của mình bị  yêu ma đào mỏ hoậc bị mọc sừng tua tủa, dì  viện cớ vin theo tướng học nói các cô không phải là hiền mẫu, có lẽ vì chưa đến thời kỳ yêu đậm hoặc chưa đến giờ ‘đói vợ’, nên từ đó hắn im bặt, chẳng nhắc tới cô nào nữa. Vì có cái mã « gentleman », mấy cô em, mấy bà chị họ lợi dụng bắt hắn làm ‘escort boy’ hoặc làm tài xế trong những cuộc hội hè tiệc tùng, đôi khi còn bắt hắn phải làm vú em, dắt lũ cháu đi piscine hoặc đi xinê, đi sở thú. Thấy thế, dì  phàn nàn :

- Nó khó lấy vợ là tại tụi mày, bố ai dám nhào vô.

Dượng tôi chép miệng trách thằng con khó tính :

- Già kén kẹn hom, lấy phải cô vợ còm mới trắng mắt ra, kén mãi, thế nào rồi mày cũng vớ phải con mụ gìa cóc đế ! vừa già vừa xấu xí vô duyên cho mà xem !

Hắn vẫn chẳng rục rịch gì, đám bạn cùng lứa đã ký bản án tử hình gần hếát, có những anh chàng  đã cưới lên cưới xuống cả mấy đời vợ.

Bạn bè trêu chọc :

- Hay là mày mê nhằm vợ người  hở mày? Cho ông chồng một liều thuốc chuột là xong chứ gì ?

Hoặc :

-  Mày là bác sĩ mắt, tai, mũi, họng, chứ có phải là bác sĩ sản khoa đâu mà ngán đàn bà?

Hắn vẫn không đính chính, chỉ lẳng lặng mỉm cười, dì  thở dài, lo lắng ra mặt, sợ cậu ấm bị nhiễm chứng bệnh thời đại, chân mười  giờ mười, đi hai hàng, nghĩa là mê cả đàn ông lẫn đàn bà, yêu cả nam lẫn nữ. Quýnh quáng, bà so sánh liều :

- Đẹp trai không bằng chai mặt, giá như thằng cu Tửng  vậy mà hay hơn!

Chẳng là anh  cu Tửng về Việt Nam  mới có tám lần, mà đã vác sang được ba bà vợ.

Những năm gần đây có lan tràn chiến dịch «go home» của những  anh Việt Kiều kén vợ, khát vợ, mồ côi vợ, bị vợ chê hoặc trốn vợ… về nước ưu tiên là øtìm « một tấm », vì  ở hải ngoại các ông được xếp vào hàng thứ ba sau.. con KiKi, «ta về ta tắm ao ta, nhưng ao ta không cho ta tắm!», cu Tửng cũng được xếp trong liste này.

Quen miệng gọi là cu Tửng vì biết hắn hồi còn bé, hắn vừa lùn, vừa đẹt, vừa quắt lại vừa còi, làm nghề bán bảo hiểm nhân thọ, nhưng khi phải đối diện với đàn bà con gái thì  hắn câm như thóc, thế mà sau khi nghe thầy bói tán    tụng  :

- Giời ơi !, số gì mà làm khổ đàn bà đến thế này, đã yêu hai bà rồi mà lại còn có mấy bà khác thương thầm nữa! Đào hoa qúa là đào hoa!

- Dạ, có cô nào đâu ạ?

- Thì đã nói là yêu thầm mà lỵ !

Quả lời bói mò của ông thầy thật linh thiêng,  anh ta mò về Việt Nam, chẳng hiểu duyên cớ ra răng, mà hắn tán được hai cô, có lần cả hai cô đột nhập vào phòng hắn không hò hẹn, bốn con mắt sắc như dao cạo chạm nhau như muốn lột da mặt nhau ra, hắn đứng yên như trời trồng, cà lăm không ú ớ nên lời, cô ả lên cơn mệt tim thở phì phò như người sắp hết hơi, đỡ được cô này lên, thì  cô kia lên cơn suyễn nghẹt thở, hắn bèn chạy lại ôm cô kia, cứ thế hai cô thay phiên nhau làm nũng, cô nào cũng chờ cô kia bỏ hắn để chiếm trọn vẹn trái tim, nhưng coi bộ cả hai nàng đều có tính cả nể, nặng nợ duyên tình, nên chẳng ai dám phụ rẫy hắn cho đến ngày xuất ngoại.

Về Việt Nam, các chàng ViKi được thể tha hồ rủ nhau ăn nhậu và ăn vụng vung vít, đấng nào lỡ nhấp nhó món này thì nên cẩn thận, chùi mõm cho sạch, chớù coi thường khinh «địch» mà bị biến thành Thái Giám bất đắc dĩ  thì  khốn! Vì các bà có thể dễ dàng nhắm mắt làm ngơ để các ông ăn hối lộ, ăn gian, ăn tham hoặc ăn quỵt... nhưng mà ăn vụng thì  khó lòng tha thứ.

Trong buổi Đại Nhạc Hội gây qũy xây nhà thờ tại miền bò vàng «Tếch Xịt », nữ ca sĩ Khánh Ly đã cảnh giác các ông băm nhăm :

- Bên này, dao thớt rẻ, đàn bà chúng tôi lại học thêm được nghề...mài dao, « phập » một phát là ...xong!”

“Có tiền, có tật !” Các ông có tiền thì chắc chắn là có mèo, có vợ bé. Vua Đường Minh Hoàng có tới ba ngàn cung phi, nhưng chưa thấy sử sách ghi lại bà Quận Chúa nào có ba ngàn ông chồng?

Câu chuyện vui kể lại rằng, sau khi chết, dưới âm ty Diêm Vương ra lệnh cho những anh chàng Đào Huê nào khi còn sống đã dê cô em vợ thì  đứng xếp vào cột ghi số một, anh nào mèo nhè vợ bạn thì  xếp vào cột số hai. Thấy có anh chàng lớ ngớ mãi  mà không chịu đứng vào hàng nào cả, lấy làm lạ, Diêm Vương bèn hỏi :

- Cái  anh kia, tại sao lại không chịu xếp hàng, chẳng lẽ ta bắt lầm nhà ngươi  chăng?

Chàng ta run run trả lời  :

- Dạ thưa Ngài, tôi không biết phải đứng vào đâu, vì khi còn sống, tôi đã lỡ dê cô em vợ và trót lấy luôn cả vợ bạn nữa.

Diêm Vương vuốt râu mỉm cười

- Thế thì mày lên đây, ngồi chung với tao!

Khi nào các tinh cầu còn quay thì tật Đào Hoa của đàn ông còn dài và còn nhiều, thay lời  kết tôi xin cống hiến qúy ông bài vè lục bát, chứng tỏ nói có sách, mách có chứng hẳn hòi :

Trên trời có bẩy tê tê.

Có ông mười  vợ không chê vợ nào.

Vợ cả thì  đẹp như sao.

Vợ hai chín nhũn như đào chín cây.

Vợ ba khéo vá, khéo may.

Vợ tư dệt cửi ở ngay trong nhà.

Vợ năm thì  đi buôn hồng,

Buôn phải hồng nhũn, một  đồng ba đôi.

Vợ sáu thì  đi buôn nồi,

Buôn phải nồi thủng, một nồi ba vung.

Vợ bảy thì lủng bủng, lùng bùng.

Vợ tám đánh vỡ cả vung lẫn nồi.

Vợ chín thì nấu cháo bồi,

Chồng ăn chẳng được, bị đôi trận đòn

Vợ mười có vú mà lại không con.

Đang viết dở dang thì  chuông điện thoại của cụ chủ nhiệm réo làm tôi quên mất tiêu, không biết bà nào hay lủng bủng, bà nào bị chồøng «oánh » tơi bời hoa lá, và bà nào có con mà lại không có vú . Ấy chỉ mới có mười bà mà coi bộ đã vất vả như thế, thì   “mụ“ đến độ nào!

Nếu kiếp sau có bị Tây Vương  Mẫu đầy xuống trần gian, tôi chỉ xin được làm Hoàng Minh Đế!

***Lời bàn của Gã siêu***

Rất hoan nghênh sự góp mặt của Bà Chằng, nhưng chỉ xin “chõ mồm” vào một vài điểm nho nhỏ trong bài viết để được gọi là “đóng cửa dạy” nhau.

Trước hết, Bà Chằng vốn là phe kẹp tóc, thế mà lại tự dành lấy cho mình quyền phê phán phe ta, chấm cô này đẹp, cô kia xấu...,Bởi vì cái đẹp thì rất ư là chủ quan, như một câu ranh ngôn đã bảo : đẹp chính là con cóc cái dưới mắt con cóc đực. Dù có nặng tới bảy mươi ký lô, thì đối với Đường mình hoàng, Dương quí phi lúc nào cũng rất...tuyệt vời.

Tiếp đến, sau một hồi “rũa” đờn ông te tua, thế mà cuối cùng Bà Chằng lại muốn kiếp sau mình được làm Hoàng minh đế, nghĩa là được làm đờn ông. Và hơn thế nữa, một thứ đờn ông cao cấp, có những hơn ba ngàn bà vợ. Như vậy, đờn ông quả là có giá và hình như luôn nắm thế…thượng phong. Hóa ra gậy bà lại đập lưng bà mà thôi.

*Chuyện phiếm của Bà chằng*

[**VỀ MỤC LỤC**](#MucLuc)

**Giáo sĩ: xuất phát từ giáo dân, hiện diện vì giáo dân và cậy dựa vào giáo dân**

- Mọi liên lạc: Ghi danh, thay đổi địa chỉ, đóng góp ý kiến, bài vở..., xin gởi về địa chỉ

[giaosivietnam@gmail.com](mailto:giaosivietnam@gmail.com)

- Những nội dung sẽ được đề cao và chú ý bao gồm:

Trao đổi, chia sẻ những kinh nghiệm thực tế trong việc mục vụ của Giáo sĩ; Những tài liệu của Giáo hội hoặc của các Tác giả nhằm mục đích Thăng tiến đời sống Giáo sĩ; Cổ võ ơn gọi Linh mục; Người Giáo dân tham gia công việc “Trợ lực Giáo sĩ” bằng đời sống cầu nguyện và cộng tác trong mọi lãnh vực; Mỗi Giáo dân phải là những “Linh mục” không có chức Thánh; Đối thoại trong tinh thần Bác ái giữa Giáo dân và Giáo sĩ… (Truyền giáo hay xây pháo đài?)

- Quy vị cũng có thể tham khảo những số báo đã phát hành tại

[www.conggiaovietnam.net](http://www.conggiaovietnam.net)

Rất mong được sự cộng tác, hưởng ứng của tất cả Quí vị

Xin chân thành cám ơn tất cả anh chị em đã sẵn lòng cộng tác với chúng tôi bằng nhiều cách thế khác nhau.

**TM. Đặc San Giáo Sĩ Việt Nam**

**Lm. Luca Phạm Quốc Sử** **USA**

1. ♣ Mt 3, 1 Gioan Tẩy Giả còn được gọi là Gioan Baotixita hay Gioan Tiền Hô, vị Ngôn Sứ giao thời giữa Cựu Ước và Tân Ước, là người dọn đường, loan báo Đấng Cứu Thế là Chúa Giêsu đến cứu độ trần gian. [↑](#footnote-ref-1)
2. ♣ Mt 3, 7 Pharisêu và Sađốc là hai phe phái của người Do Thái, họ thường mâu thuẫn chống lại nhau, chống lại với Gioan Tẩy Giả và chống lại cả Chúa Giêsu. [↑](#footnote-ref-2)
3. ♣ Mt 3, 12 “Nia”: là vật dụng đan bằng tre, hình tròn, dẹp, đường kính khoảng 1m, bằng động tác đơn giản gọi là sảy (hất lên hất xuống) tạo thành gió để trấu bay ra ngoài, chỉ giữ lại lúa mẩy trong nia và cất giữ vào kho. [↑](#footnote-ref-3)
4. ♣ Mt 4, 1 Từ “[Pneuma](http://biblehub.com/greek/pneuma_4151.htm)”: trong tiếng Hy Lạp được dịch từ Cựu Ước là “ruah” có nghĩa là: ***Thần khí, gió, hơi thở, thần linh, tinh thần***… Từ ngữ này diễn tả sức mạnh và hoạt động của Thiên Chúa. (Latinh: Spiritus; Anh: Spirit; Pháp: Esprit). [↑](#footnote-ref-4)
5. ♣ Mt 4, 1 “Thiên Thần”: (là loài thiêng liêng) được Thiên Chúa dựng nên để thực thi ý muốn của Ngài, trong đó đã có một số sinh ra kiêu căng chống lại Thiên Chúa, những thụ tạo hư hỏng này đã trở thành Quỷ. [↑](#footnote-ref-5)
6. ♣ Mt 4, 10 “Satan”: là tên gọi được phiên âm theo tiếng Latinh, cũng có nghĩa là thủ lãnh của Quỷ. [↑](#footnote-ref-6)
7. ♣ Mt 4, 23 “Tin Mừng”: còn được gọi là “Phúc Âm” hay “Tin Lành”, là những lời được tỏ lộ (mạc khải) từ Thiên Chúa Cha, qua Chúa Giêsu, và hiện đang được Hội Thánh Công Giáo trung thành lưu truyền nhờ tác động của Chúa Thánh Thần. [↑](#footnote-ref-7)
8. ♣ Mt 5, 3-10 Đoạn Tin Mừng này còn được gọi là “Tám mối phúc thật”, hay “Bát phúc”. [↑](#footnote-ref-8)
9. ♣ Mt 5, 18 Từ “[Amen](http://biblehub.com/greek/ame_n_281.htm)”: được Chúa Giêsu dùng rất nhiều lần trong khi giảng dạy. Chữ này trước đây thường được dịch là “Thật vậy, Quả thật”, nay bản dịch Qùa Tặng Tin Mừng chọn cách giữ nguyên chữ này để mọi người khi có dịp sẽ tham khảo thêm về ý nghĩa rất phong phú của nó. Nên chú ý tới một ý nghĩa tối quan trọng này: Chúa Giêsu đã dùng từ Amen theo một cách mới để nhấn mạnh và khẳng định, để mở đầu cho một chân lý quan trọng sắp sửa được chính Ngài công bố; thậm chí có khi chữ này được lập lại liên tiếp hai lần: “Amen, Amen”, đặc biệt trong Tin Mừng Gioan. [↑](#footnote-ref-9)
10. ♣ Mt 5, 26 "Kôđrantê": là đơn vị tiền tệ gốc Rôma có giá trị rất nhỏ. Một lao động phổ thông một ngày làm trung bình được khoảng 100 kôđrantê.  [↑](#footnote-ref-10)
11. ♣ Mt 6, 9-13 Truyền thống Công Giáo quen gọi đây là Kinh Lạy Cha. [↑](#footnote-ref-11)
12. ♣ Mt 6, 17-18 Bản Hy Lạp có phân biệt cụ thể: “anh em hay các con” (ở số nhiều = Chúa Giêsu nói với mọi người) và “anh hay con” (ở số ít = Chúa Giêsu nói với từng người). [↑](#footnote-ref-12)
13. ♣ Mt 6, 24 “Mamôn”: trong tiếng Hy Lạp ([mamōna](http://biblehub.com/greek/mamo_na_3126.htm)) không phải chỉ là Tiền, mà là thần tượng hoá của sự giàu có. Tiếng Latinh: Mammona cũng có nghĩa rộng hơn tiền bạc, bao gồm tất cả lòng tham và sự bám víu vào của cải vật chất. Các thánh giáo phụ còn cho rằng mamôn là thần tham lam, tương tự như Bêelzêbul. [↑](#footnote-ref-13)
14. K. và D. RANAGHAN, *sđd,* trang 16. [↑](#footnote-ref-14)
15. K. và D. RANAGHAN, *sđd,* trang 28. [↑](#footnote-ref-15)
16. *households* [↑](#footnote-ref-16)
17. Về điểm này, việc giải thích sách Công Vụ Tông đồ phát sinh những vấn đề khó khăn về mặt chú giải. Có những giải thích rõ ràng và hữu ích trong những tác phẩm như: *Did you receive the Spirit?* của Simon TUGWELL, o.p.; *Baptism in the Holy Spirit* của James D.G. DUNN; *Theology of the Holy Spirit* của E. BRUNNER. Những nội dung tích cực họ đưa ra không giống nhau, nhưng họ đồng ý trong những nhận xét chỉ trích cách chú giải của phái Ngũ Tuần. [↑](#footnote-ref-17)
18. *pascal et pentecostal* [↑](#footnote-ref-18)
19. Francis A. SULLIVAN, s.j., *Baptism in the Holy Spirit: a catholic interpretation of the pentecostal experience* (Phép rửa trong Thánh Thần: một cách giải thích theo Công Giáo về kinh nghiệm ngũ tuần), Gregoranium quyển 55 tập I , 1974, trang 67. [↑](#footnote-ref-19)
20. assomption [↑](#footnote-ref-20)
21. ascension [↑](#footnote-ref-21)